

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN BỘ, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN VỀ GÓP Ý XÂY DỰNG
DỰ THẢO THÔNG TƯ: “QUY ĐỊNH KỸ THUẬT QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN NƯỚC VÀ CẢNH BÁO, DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC”**

Nhằm hoàn thiện hơn trong quá trình xây dựng Thông tư “**Quy định kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước**”, ngày 28/4/2025 Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 1565/BNNMT-TNN và gửi các Bộ, ngành cơ quan Trung ương, các tổ chức chính trị, xã hội, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cục Quản lý tài nguyên nước ban hành Công văn số 468/TNN-VP ngày 22/4/2025 gửi các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đề nghị góp ý Dự thảo Thông tư nêu trên. Đến nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được **69/101** ý kiến phản hồi góp ý trong đó:

- Có 1/3 ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, trong đó: có 01 Bộ có ý kiến góp ý¹, có 02 Bộ chưa gửi ý kiến góp ý².
- Có **17/24** ý kiến góp ý của các đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó: có 1 đơn vị đồng ý với hồ sơ dự thảo Thông tư³, có 16 đơn vị có ý kiến góp ý⁴, có 7 đơn vị chưa gửi ý kiến góp ý⁵.
- Có **49/63** ý kiến góp ý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó: có 25 địa phương đồng ý với hồ sơ dự thảo Thông tư⁶, có 24 địa phương có ý kiến góp ý⁷, có 14 địa phương chưa gửi ý kiến góp ý.⁸
- Có **2/11** Các Tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức, hiệp hội có liên quan trong đó: có 2 đơn vị có ý kiến góp ý⁹, có 9 đơn vị chưa gửi ý kiến góp ý¹⁰.

¹ Bộ Công Thương;

² Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ;

³ Thanh Tra Bộ;

⁴ Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục Chuyển đổi số, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai, Cục Quản lý đất đai, Cục Biển đảo khí hậu, Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học, Cục Khí tượng Thủy văn, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam, Cục Viễn thám quốc gia, Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường.

⁵ Vụ Kế hoạch – Tài Chính, Vụ Pháp chế, Cục Lâm nghiệp và Kiểm Lâm, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển thị trường, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Cục Môi trường;

⁶ Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Dương, Bình Thuận, Tp. Đà Nẵng, Đồng Nai, Hậu Giang, Hòa Bình, Hưng Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Lai Châu, Lào Cai, Nam Định, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Trị, Tây Ninh, Thái Bình, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long, Yên Bái;

⁷ An Giang, Bắc Kạn, Cà Mau, Cần Thơ, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Nam, Tp. Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hải Phòng, Tp. Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Long An, Nghệ An, Quảng Ninh, Sơn La, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Tp. Huế, Tuyên Quang.

⁸ Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Giang, Bạc Liêu, Bình Định, Bình Phước, Cao Bằng, Đắk Nông, Gia Lai, Kiên Giang, Ninh Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Vĩnh Phúc.

⁹ Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Nội, Hội Thủy lợi Việt Nam.

¹⁰ Liên Đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải, Hội Đập Lớn và Phát Triển nguồn nước Việt Nam, Hội Địa chất thủy văn Việt Nam, Hội Khí tượng thủy văn Việt Nam, Hội Tươi tiêu Việt Nam, Hội cấp thoát nước Việt Nam.

Kết quả tổng hợp các ý kiến Bộ, ngành địa phương, đơn vị có liên quan như sau:

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	A. DỰ THẢO THÔNG TƯ	
	Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG	
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 9/6/2025)	Điều 1. Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung quy định triển khai quan trắc và cảnh báo trong các tình huống khẩn cấp, chẳng hạn như thiên tai (lũ, hạn hán), xâm nhập mặn hoặc ô nhiễm đột ngột.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu các quy định về quan trắc, cảnh báo, dự báo nguồn nước phù hợp với quy định pháp luật về tài nguyên nước. Đồng thời thấy rằng tình huống khẩn cấp như thiên tai (lũ, hạn hán) thuộc lĩnh vực cảnh báo dự báo của KTTV, ô nhiễm đột ngột thuộc lĩnh vực quan trắc môi trường.
	Điều 2. Đối tượng áp dụng	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Đề nghị làm rõ Đối tượng áp dụng của Thông tư này có bao gồm các trạm quan trắc, các đơn vị dự báo cảnh báo thuộc mạng lưới quan trắc và hệ thống dự báo cảnh báo KTTV quốc gia do Cục KTTV quản lý hay không? Lý do: Tại Điều 51 của Luật Tài nguyên nước quy định “quan trắc tài nguyên nước bao gồm đo đạc, tính toán lượng mưa, lưu lượng, mực nước, chất lượng nước mặt, nước dưới đất”. Tuy nhiên, các quy định về quan trắc tài nguyên nước mặt đối với các trạm thuộc hệ thống mạng lưới trạm KTTV quốc gia (bao gồm: đo đạc, tính toán lượng mưa, lưu lượng, mực nước, chất lượng nước mặt) và các quy định về dự báo, cảnh báo nguồn nước của các đơn vị thực hiện công tác dự báo, cảnh báo KTTV thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo KTTV quốc gia đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Sơn La	Tại Điều 2 Đối tượng áp dụng: đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ Thông tư có áp dụng với các chủ giấy phép khai thác tài	Về ý kiến này, đơn vị soạn thảo thấy rằng việc quan trắc để giám sát khai thác tài nguyên nước đã được quy định

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 1770/SNNMT-CCTLTN ngày 22/5/2025)	nguyên nước hay không để làm cơ sở theo dõi, yêu cầu tuân thủ đảm bảo thống nhất.	cụ thể tại Điều 86 Nghị định 53/2024/NĐ-CP. Do vậy, đối với các chủ giấy phép khai tài nước không thuộc đối tượng trong dự thảo Thông tư.
	Điều 3. Giải thích từ ngữ	
Tỉnh Điện Biên (CV số 1428/SNNMT-CCTL&PCTT ngày 26/5/2025)	Đề nghị bổ sung quy định giải thích từ ngữ đối với một số từ, cụm từ có tính chất chuyên ngành như “Lưu lượng chất lơ lửng”, “thủy chí”, “thủy trực đại biểu” để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện.	Về ý kiến này, cơ quan soạn thảo thấy rằng: đối với các từ, cụm từ có tính chất chuyên ngành như “Lưu lượng chất lơ lửng”, “thủy chí”, “thủy trực đại biểu” đã được quy định cụ thể theo Tiêu chuẩn quốc gia tại TCVN 12635-2:2019 và TCVN TCVN 12904:2020 do Tổng cục Khí tượng Thủy văn biên soạn. Do vậy, không quy định trong dự thảo Thông tư này.
Cục Viễn thám Quốc gia (CV số 201/VTQG-CNTĐVT ngày 15/5/2025)	Tại Điều 3 “Giải thích từ ngữ”: Bổ sung giải thích cho cụm từ “Nước mặt” và “Nước dưới đất”	Về ý kiến này, đơn vị soạn thảo thấy rằng: cụm từ “Nước mặt” và “Nước dưới đất” đã được giải thích từ ngữ tại khoản 3, khoản 4 Điều 2, Luật Tài nguyên nước năm 2023. Do vậy, không quy định trong dự thảo Thông tư này.
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CĐS-DL ngày 14/5/2025)	Tại Điều 3, đề nghị rà soát, bổ sung giải thích một số từ ngữ (như “dòng chảy tối thiểu” và “sức chịu tải”) để bảo đảm rõ ràng, dễ hiểu khi áp dụng trong thực tiễn.	Cụm từ “Dòng chảy tối thiểu” đã được giải thích từ ngữ tại khoản 18, Điều 2, Luật Tài nguyên nước năm 2023 và cụm từ “Sức chịu tải” đã được chỉnh sửa thành “Khả năng chịu tải” theo quy định tại khoản 17, Điều 2, Luật Tài nguyên nước năm 2023.
Tỉnh Hà Nam (CV 1257/SNN&MT_TL ngày 27/5/2025)	- Phần mực nước: đề nghị Ban soạn thảo bổ sung lựa chọn cụ thể mặt quy chiếu để so sánh độ chênh của mực nước; - Bổ sung giải thích để làm rõ nghĩa hơn khái niệm của từ “Mạch lộ”.	- Về ý kiến “mực nước” đã được quy định cụ thể theo Tiêu chuẩn quốc gia tại TCVN 12636-2:2019 do Tổng cục Khí tượng Thủy văn biên soạn. - Về ý kiến khái niệm “mạch lộ”, đã được quy định trong giáo trình chuyên ngành địa chất thủy văn.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi	Khoản 11 Điều 3: Bổ sung thành “Tổng lượng dòng chảy ... đơn vị thời gian hoặc tổng thể tích chảy ra từ một một mạch lộ trong	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 776/TL-TTPC ngày 29/5/2025)	một đơn vị thời gian” nhằm đảm bảo phù hợp với nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.	định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Tuyên Quang (CV 1371/SNNMT-ĐCKS ngày 30/5/2025)	Đề nghị bổ sung khái niệm “Trữ lượng động” vào Điều 3. Giải thích từ ngữ.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Đề nghị tham chiếu hoặc trích dẫn định nghĩa các thuật ngữ về mực nước, lưu lượng, tổng lượng nước đã được quy định tại TCVN 12904:2020 Yêu tố khí tượng thủy văn - Thuật ngữ và định nghĩa (công bố tại Quyết định số 3844/QĐ-BKH-CN ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ). - Đề nghị rà soát, thống nhất việc sử dụng các từ ngữ được giải thích trong dự thảo Thông tư từ khoản 12 đến 17 như: Thông báo tài nguyên nước, dự báo tài nguyên nước, cảnh báo tài nguyên nước,... với các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV đã được ban hành. Lý Do: - Tên và Phạm vi điều chỉnh của Thông tư này là “dự báo, cảnh báo nguồn nước”, tuy nhiên tại các khoản từ 12 đến 17 lại giải thích từ ngữ về dự báo, cảnh báo tài nguyên nước (nếu đưa vào dự thảo Thông tư cần điều chỉnh lại thành các thuật ngữ về dự báo, cảnh báo nguồn nước). - Một số yếu tố dự báo, cảnh báo của tài nguyên nước mặt trùng với yếu tố dự báo, cảnh báo thủy văn như: mực nước, lưu lượng, tổng lượng nước mặt, xu thế, mức độ xâm nhập mặn nước mặt,... Do vậy, đề nghị thống nhất khái niệm về các từ ngữ “thông báo tài nguyên nước”, “cảnh báo tài nguyên nước”, “dự báo tài nguyên nước”, “Bản tin dự báo, cảnh báo tài nguyên nước”, “Phương án dự báo, cảnh báo tài nguyên nước”, “Đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo tài nguyên nước” với các thuật	Về ý kiến định nghĩa các thuật ngữ mực nước, lưu lượng, tổng lượng nước đã được quy định tại TCVN 12904:2020 Yêu tố khí tượng thủy văn. Do vậy, không đưa vào trong dự thảo Thông tư này. Đồng thời, cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	ngữ về dự báo, cảnh báo KTTV đã được quy định tại Luật KTTV và các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV khác đã được ban hành như QCVN số 22/2019/TT BTNMT ngày 25/12/2019.	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Đề nghị rà soát cụm từ “là sản phẩm của tổ chức, cá nhân hoạt động dự báo, cảnh báo” tại thuật ngữ “Bản tin dự báo, cảnh báo tài nguyên nước” do một số yếu tố dự báo, cảnh báo của tài nguyên nước mặt trùng với yếu tố dự báo, cảnh báo của thủy văn mà Luật KTTV có quy định về cấp phép hoạt động cho tổ chức cá nhân đối với hoạt động dự báo, cảnh báo thủy văn.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về các yếu tố trong quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 9/6/2025)	Khoản 8, Điều 3. Cân nhắc bổ sung các công trình hỗ trợ khác (trạm quan trắc, sân cân bằng).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước. Đồng thời, thấy rằng sân cân bằng nước dưới đất không còn sử dụng nên trong phạm vi dự thảo Thông tư không đưa loại hình này vào.
Tỉnh Quảng Ninh (CV số 315/SNN&MT-TNNKS ngày 29/5/2025)	Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ: Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ đối với khái niệm “Lưu lượng chất lơ lửng”.	Về ý kiến “Lưu lượng chất lơ lửng”: theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước yếu tố quan trắc tài nguyên nước bao gồm “mức nước, lưu lượng và chỉ tiêu chất lượng nước” do đó đơn vị soạn thảo lược bỏ thuật ngữ “Lưu lượng chất lơ lửng” trong dự thảo Thông tư.
Tỉnh Lạng Sơn (CV số 1752/SNNMT-QLTNN ngày 07/06/2025)	Tại khoản 8 Điều 3 dự thảo Thông tư: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét sửa lại như sau “Công trình quan trắc nước dưới đất là giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động được xây dựng theo thiết kế cho mỗi tầng chứa nước nhất định để phục vụ quan trắc các yếu tố tài nguyên nước dưới đất”	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 4. Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước	
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CDS-DL ngày	Tại Điều 4, xem xét bổ sung thêm chỉ tiêu “COD; BOD ₅ ” vào danh mục thông số phân tích nước mặt tại hiện trường hoặc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
14/5/2025)	phòng thí nghiệm vì đây là chỉ tiêu ô nhiễm hữu cơ phổ biến, đặc biệt tại lưu vực sông lớn. Ngoài ra, bổ sung thêm chỉ tiêu độ mặn hoặc độ muối (Salinity) cho vùng cửa sông, hạ lưu chịu ảnh hưởng mặn - lợ.	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Viễn thám Quốc gia (CV số 201/VTQG-CNTĐVT ngày 15/5/2025)	Tại Điều 4 "Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước" - Mục d: Các thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường của Dự thảo Thông tư chưa đầy đủ so với các thông số quy định tại Điều 8 của Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 về Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường đã ban hành; - Mục đ: Thông số phân tích chất lượng nước dưới đất tại hiện trường của Dự thảo Thông tư chưa đầy đủ so với các thông số quy định tại Điều 9 của Thông 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 về Quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường đã ban hành.	Về ý kiến này, đơn vị soạn thảo thấy rằng: đối tượng áp dụng của Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 là các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường; Đối với dự thảo Thông tư này đối tượng áp dụng là tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quan trắc trong lĩnh vực tài nguyên nước và đã được quy định cụ thể đối với các thông số đo đặc chất lượng nước hiện trường, còn các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm thì căn cứ vào mục tiêu phân tích và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số phân tích cho phù hợp.
Tỉnh Thanh Hóa (CV số 7507/UBND-NNMT ngày 26/5/2025)	- Tại điểm c khoản 1 Điều 4: đề nghị điều chỉnh nội dung “Lưu lượng chất lơ lửng” thành “Tải lượng chất lơ lửng”. Điều chỉnh tương tự tại điểm đ khoản 2 Điều 7 và Điều 16. - Tại điểm c khoản 2 Điều 4: Thông số phân tích nước dưới đất tại hiện trường có chỉ tiêu “hàm lượng oxi hòa tan (DO)”, đề nghị bỏ chỉ tiêu này do nước dưới đất thông thường không có ô xi hoà tan.	- Về ý kiến “Lưu lượng chất lơ lửng” cơ quan soạn thảo thấy rằng: theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước yếu tố quan trắc tài nguyên nước bao gồm “mức nước, lưu lượng và chỉ tiêu chất lượng nước” do đó đơn vị soạn thảo lược bỏ thuật ngữ “Lưu lượng chất lơ lửng” trong dự thảo Thông tư. - Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh An Giang (CV số 1433/SNNMT-	Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung thời gian quan trắc vào mùa hạn, khô đối với nước mặt và vào mùa mưa đối với nước dưới đất để dự báo, cảnh báo về các yếu tố, thông số quan trắc tại	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
KSNMT ngày 13/5/2025)	Điều 4 của Thông tư cho đầy đủ hơn nhằm có giải pháp xử lý phù hợp phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân.	
Tỉnh Cần Thơ (CV số 1346/SNNMT-CCTL ngày 09/5/2025)	Tại điểm c khoản 1 Điều 4 của dự thảo “Lưu lượng chất lơ lửng” nên sử dụng là thông số chất lơ lửng, vì nó phản ánh chất lượng nguồn nước.	Về ý kiến “Lưu lượng chất lơ lửng” đơn vị soạn thảo thấy rằng: theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước yếu tố quan trắc tài nguyên nước bao gồm “mức nước, lưu lượng và chỉ tiêu chất lượng nước” do đó đơn vị soạn thảo lược bỏ thuật ngữ “Lưu lượng chất lơ lửng” trong Dự thảo Thông tư.
Tỉnh Hà Tĩnh (CV số 2263/SNNMT-TNN ngày 26/5/2025)	Tại mục 1.b Điều 4: Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước mặt (Mức nước; Lưu lượng) xem xét chỉnh sửa như sau (Mức nước; Lưu lượng nước).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	- Khoản 1.d và 2.d: Thông số phân tích chất lượng nước mặt/dưới đất trong phòng thí nghiệm: “Căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số cần lấy và phân tích”. Quy định này còn chung chung. Đề nghị xem xét đưa ra danh mục các thông số cơ bản, tối thiểu cần phân tích định kỳ cho từng loại nguồn nước (mặt, dưới đất) dựa trên các quy chuẩn phổ biến (ví dụ QCVN 08:2023/BTNMT, QCVN 09:2023/BTNMT) nhằm đảm bảo tính đồng bộ và đầy đủ dữ liệu. Các thông số như: BOD ₅ , Nitơ Amoni (N-NH ₄), Phốt pho (P-PO ₄), Nitrit (N-NO ₂), tổng Nitơ (TN), tổng Phốt pho (TP), ... là các thông số rất quan trọng, đặc biệt khi đánh giá nguy cơ phú dưỡng hóa phục vụ nuôi trồng thủy sản.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Quảng Ninh (CV số 315/SNN&MT-TNNKS ngày 29/5/2025)	- Tại điểm đ, khoản 1 Điều 4: “đ) Thông số phân tích chất lượng nước mặt trong phòng thí nghiệm: căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số cần lấy và phân tích”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Đề nghị bổ sung một số thông số tối thiểu phân tích chất lượng nước mặt, bao gồm: BOD5, COD, TSS, Tổng phosphor, Tổng Nitơ, Tổng Coliform, Chloride. Lý do: Nhằm có sự thống nhất, đáp ứng về một số thông số cơ bản để theo dõi chất lượng nước mặt. Do đó, đề nghị chỉnh sửa thành: “đ) Thông số phân tích chất lượng nước mặt trong phòng thí nghiệm với một số thông số tối thiểu gồm: BOD5, COD, TSS, Tổng phosphor, Tổng Nitơ, Tổng Coliform, Chloride và các thông số khác căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và các yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số lấy và phân tích”. - Tại điểm d khoản 2 Điều 4: “d) Thông số phân tích chất lượng nước dưới đất trong phòng thí nghiệm: căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số cần lấy và phân tích”. Đề nghị bổ sung một số thông số tối thiểu phân tích chất lượng nước dưới đất, bao gồm: Tổng Coliform, Nitrate, Nitrite, Amoni, Chỉ số Permanganat, tổng chất rắn hòa tan (TDS), Độ cứng, Arsenic, Chloride, Sắt, Mangan. Lý do: Nhằm có sự thống nhất, đáp ứng về một số thông số cơ bản để theo dõi chất lượng nước dưới đất. Do đó, đề nghị chỉnh sửa thành: “d) Thông số phân tích chất lượng nước dưới đất trong phòng thí nghiệm với một số thông số tối thiểu gồm: Tổng Coliform, Nitrate, Nitrite, Amoni, Chỉ số Permanganat, tổng chất rắn hòa tan (TDS), Độ cứng, Arsenic, Chloride, Sắt, Mangan và các thông số khác căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số cần lấy và phân tích”.	
Tp. Hồ Chí Minh	- Bổ sung giải thích cụm từ “Lưu lượng chất lơ lửng” tại điểm c	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	khoản 1 Điều 4; - Điểm b khoản 1 Điều 4: “Lưu lượng” cần ghi rõ Lưu lượng dòng chảy hay lưu lượng mặt cắt; - Tại điểm đ khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 4. Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước:“...căn cứ vào mục tiêu phân tích chất lượng nước, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định các thông số cần lấy và phân tích ”: còn mang tính chung chung, chưa cụ thể. Đề nghị bổ sung quy định rõ danh mục tối thiểu bắt buộc các thông số quan trắc trong phòng thí nghiệm.	theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Long An (CV số 3328/SNNMT-TNNKS ngày 04/6/2025)	- Điểm d khoản 1 Điều 4 Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước mặt: Chính sửa, bổ sung “Thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường gồm: pH, nhiệt độ nước (T0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC)” thành “Thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường tối thiểu gồm: pH, nhiệt độ nước (T0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC)”. Lý do: ngoài các thông số phân tích tại hiện trường là pH, T0, DO, EC, còn có các thông số khác như độ đục, độ mặn, TDS... - Điểm c khoản 2 Điều 4 Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước dưới đất: Chính sửa, bổ sung “Thông số phân tích chất lượng nước dưới đất tại hiện trường gồm: pH, nhiệt độ nước (T0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC)” thành “Thông số phân tích chất lượng nước dưới đất tại hiện trường tối thiểu gồm: pH, nhiệt độ nước (T0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC)”. Lý do: ngoài các thông số phân tích tại hiện trường là pH, T0, DO, EC, còn có các thông số khác như độ mặn, TDS...	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Thành phố Huế	- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 4: “thông số	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 7023/UBND-XD ngày 04/6/2025)	phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường” thành “thông số đo nhanh chất lượng nước mặt tại hiện trường” sẽ phù hợp và thống nhất với nội dung của toàn dự thảo. - Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 “thông số phân tích chất lượng nước dưới đất tại hiện trường” thành “thông số đo nhanh chất lượng nước dưới đất tại hiện trường” sẽ phù hợp và thống nhất với nội dung của toàn dự thảo. Mặt khác, Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước dưới đất - QCVN 09:2023/BTNMT không quy định giá trị giới hạn đối với thông số hàm lượng oxi hòa tan (DO), do đó đề nghị lược bỏ “thông số hàm lượng oxi hòa tan (DO)”.	theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Khoản 1 Điều 4. Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước mặt Đề nghị rà soát, tránh trùng lặp do: - Các yếu tố quan trắc của các trạm thủy văn và trạm lòng ghép như: mực nước, lưu lượng, lưu lượng chất lơ lửng, nhiệt độ nước đã được quy định tại Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2022 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn (QCVN 47:2022/BTNMT). - Các yếu tố, thông số quan trắc chất lượng nước mặt như: pH, hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC); thông số phân tích chất lượng nước mặt trong phòng thí nghiệm,... đã được quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Hải Dương (CV số 2447/SNNMT-TL ngày 30/5/2025)	- Tại điểm d khoản 1 Điều 4 (trang 3). Thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường: pH, nhiệt độ nước (T^0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC); Đề nghị xem xét bổ sung thêm các thông số: Độ đục, Độ trong, TDS, ORP, Độ muối, Độ màu. - Tại điểm c khoản 2 Điều 4 (trang 3). Thông số phân tích chất	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	lượng nước dưới đất tại hiện trường gồm: pH, nhiệt độ nước (T ₀), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC); Đề nghị xem xét bổ sung thêm các thông số: TDS, Độ đục, ORP, Độ muối, Độ màu	
Thành phố Hải Phòng (CV số 2556/SNNMT-CCTNPCTT ngày 29/5/2025)	- Tại điểm d khoản 1 Điều 4 và điểm c khoản 2 Điều 4: Đề nghị bổ sung thông số độ mặn bởi vì theo khoản 1, Điều 8 dự thảo Thông tư có đánh giá xu thế, mức độ xâm nhập mặn. - Tại điểm c khoản 2 Điều 4: Đề nghị bổ sung thông số TDS để thống nhất với quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường);	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 9/6/2025)	- Điều 4: Cần nhắc bổ sung các chỉ số liên quan đến ô nhiễm hóa chất (kim loại nặng, pesticide), vi sinh vật, và các yếu tố khí hậu như El Nino, nước biển dâng, và xâm nhập mặn. - Điểm c khoản 2 Điều 4 sửa Thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường gồm: pH, nhiệt độ nước (T₀), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC) thành Thông số phân tích chất lượng nước mặt tại hiện trường gồm: pH, nhiệt độ nước (T⁰), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC)	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Công ty nước sạch Hà Nội (CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	Điều 4: Các yếu tố, thông số quan trắc tài nguyên nước c) Lưu lượng chất lơ lửng. - Đề nghị bổ sung định nghĩa “Lưu lượng chất lơ lửng”. - Bổ sung vào các yếu tố cảnh báo Tài nguyên nước mặt tại khoản 2 Điều 8.	Về ý kiến “Lưu lượng chất lơ lửng” đơn vị soạn thảo thấy rằng: theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước yếu tố quan trắc tài nguyên nước bao gồm “mức nước, lưu lượng và chỉ tiêu chất lượng nước” do đó đơn vị soạn thảo lược bỏ thuật ngữ “Lưu lượng chất lơ lửng” trong Dự thảo Thông tư.
	Điều 5. Vị trí quan trắc	
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CDS-DL ngày 5/6/2025)	Tại Điều 5, xem xét, bổ sung quy định rõ tiêu chí lựa chọn vị trí quan trắc cho từng đối tượng nước mặt (hồ chứa, sông chính,	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
14/5/2025)	sông nhánh) để bảo đảm tính đại diện số liệu.	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (CV số 776/TL-TTPC ngày 29/5/2025)	Điều 5: Xem xét sự phù hợp với quy định tại TCVN 12635-2:2019 công trình quan trắc khí tượng thủy văn về vị trí quan trắc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (CV số 1381/TTTV-ATTPMT ngày 27/5/2025)	Đề nghị bổ sung thêm vào Điều 5 các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn đáp ứng “Các yêu cầu kỹ thuật để xây dựng công trình lắp đặt thiết bị quan trắc”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNKS ngày 30/5/2025)	Tại Điều 5. Vị trí quan trắc: Đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể về các tiêu chí lựa chọn vị trí quan trắc đại diện cho từng vùng theo địa lý, vùng thường xuyên ngập lụt, vùng khó tiếp cận,... nhằm nâng cao tính đồng bộ và hiệu quả của chương trình quan trắc.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Căn cứ Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mạng lưới trạm KTTV quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đối với các trạm lồng ghép với trạm thủy văn, quy định về vị trí quan trắc đã được quy định tại Điều 5.1 trong TCVN 12635-2:2019 Công trình quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Vị trí, công trình quan trắc đối với trạm thủy văn	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học (CV số 344/BTTN-STCQ ngày 11/06/2025)	Điều 5. Vị trí quan trắc: Đề nghị bổ sung thêm vị trí quan trắc tại các khu vực tài nguyên nước có giá trị quan trọng như các khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước và các vùng đất ngập nước quan trọng	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Cục Quản lý đất đai (CV số 1261/QLĐĐ-CSPC ngày 29/06/2025)	Dự thảo quy định vị trí quan trắc phải “ <i>có tính ổn định, lâu dài về điều kiện đất đai</i> ”. Tuy nhiên, quy định này chưa làm rõ cơ chế phối hợp với cơ quan quản lý đất đai khi lựa chọn vị trí quan trắc, dẫn đến nguy cơ chồng lấn hoặc xâm phạm quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân khác. Đề nghị bổ sung quy định về trách nhiệm phối hợp với Cơ quan có chức năng quản lý đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã để đảm bảo tuân thủ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tránh tranh chấp đất đai.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 6. Chế độ và tần suất quan trắc	
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CĐS-DL ngày 14/5/2025)	Tại Điều 6, đề nghị cập nhật nội dung cho phép ứng dụng hệ thống đo tự động từ xa IoT, đo từ vệ tinh vào hoạt động quan trắc để phù hợp với xu hướng công nghệ mới. Với chế độ lấy mẫu chất lượng nước mặt tối thiểu 1 tháng/lần, đề xuất tăng tần suất vào mùa khô kiệt hoặc thời gian nước có nguy cơ ô nhiễm cao (2 lần/tháng).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Cần Thơ (CV số 1346/SNNMT- CCTL ngày 09/5/2025)	Chế độ và tần suất quan trắc tài nguyên nước dưới đất được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 6 của dự thảo cần chỉ rõ phạm vi vùng ảnh hưởng triều đối với quan trắc nước dưới đất được quy định như thế nào.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
TP. Hà Nội (CV số 3171/UBND- NNMT ngày 26/5/2025)	- Tại Điểm a1, Khoản 3, Điều 6: Quan trắc thủ công: đối với vùng ảnh hưởng triều mỗi ngày quan trắc 12 lần vào các giờ lẻ; đối với vùng không ảnh hưởng triều tần suất 03 ngày/lần đối với mùa khô và 06 ngày/lần đối với mùa mưa; riêng tháng 02 không có ngày 30 chuyển đo vào ngày 01 tháng 3. Góp ý: Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu với tần suất 3 ngày/lần đối với mùa mưa; 06 ngày/lần đối với mùa khô để phù hợp với tần suất đang thực hiện quy định tại Thông tư số 19/2013/TT-BTNMT ngày 18/07/2013 quy định kỹ thuật quan	- Về ý kiến tần suất quan trắc nước dưới đất đơn vị soạn thảo thấy rằng dự thảo Thông tư đã xây dựng theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 85 của Nghị định 53/2024/NĐ-CP. - Về ý kiến liên quan đến chế độ quan trắc lấy mẫu: cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	trắc tài nguyên nước dưới đất. - Tại Điểm c, Khoản 3, Điều 6: Quan trắc chất lượng nước dưới đất: bao gồm phân tích tại hiện trường và phân tích tại phòng thí nghiệm tối thiểu 02 lần/năm vào mùa khô và mùa mưa; đối với quan trắc tự ghi thực hiện chế độ ghi, lấy và truyền dữ liệu theo chế độ quan trắc mực nước; chế độ quan trắc kiểm tra 02 lần/năm trừ trường hợp đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.	
Thành phố Hải Phòng (CV số 2556/SNNMT-CCTNPCTT ngày 29/5/2025)	Tại điểm c, khoản 3 Điều 6: Đề nghị điều chỉnh tần suất quan trắc tối thiểu 03 tháng/đợt (04 đợt/năm) để thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	- Khoản 2.a: Nguyên tắc lựa chọn và điều chỉnh chế độ quan trắc: Quy định này rất chi tiết và phù hợp. Tuy nhiên, có thể xem xét bổ sung thêm một điều khoản khuyến khích việc áp dụng các công nghệ dự đoán để tự động điều chỉnh tần suất quan trắc dựa trên dữ liệu thời gian thực và dự báo diễn biến (ví dụ: khi dự báo có mưa lớn, lũ, hệ thống tự động tăng tần suất quan trắc). - Khoản 2.h: Tần suất lấy, phân tích mẫu chất lượng nước mặt hiện trường và trong phòng thí nghiệm: "Tối thiểu 01 lần/tháng; mẫu kiểm tra tối thiểu 01 lần/mùa." Tần suất này phù hợp cho quan trắc định kỳ. Tuy nhiên, với những khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao hoặc có các hoạt động xả thải lớn (như hoạt động nuôi tôm nước lợ, cá tra... với lượng chất thải đáng kể), cần có quy định về tần suất quan trắc đột xuất hoặc tăng cường tần suất vào các thời điểm giao mùa, cuối vụ nuôi...để kịp thời phát hiện và xử lý sự cố môi trường nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi	Khoản 1 Điều 6: Cân nhắc điều chỉnh tên các địa phương, vùng và khu vực dự kiến sáp nhập theo chủ trương của Đảng nhằm	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 776/TL-TTPC ngày 29/5/2025)	tránh điều chỉnh sau khi ban hành Thông tư.	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường (CV số 301/CSCL-TNTN ngày 29/5/2025)	Đối với “Điều 6. Chế độ và Tần suất quan trắc”: Dự thảo Thông tư đã quy định nguyên tắc lựa chọn và điều chỉnh chế độ quan trắc mực nước mặt tại khoản 2a, Điều 6, theo QCVN 47:2022/BTNMT. Tuy nhiên, để tăng tính khả thi trong triển khai tại địa phương, đồng thời bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong quản lý mạng lưới quan trắc toàn quốc, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung phụ lục hướng dẫn lựa chọn chế độ quan trắc theo cấp trạm, quy mô sông hoặc mục đích quan trắc.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Hà Tĩnh (CV số 2263/SNNMT-TNN ngày 26/5/2025)	Tại điểm a, khoản 1 Điều 6. Chế độ và tần suất quan trắc 1. Thời gian quan trắc a) Đối với quan trắc tài nguyên nước mặt (Mùa lũ là khoảng thời gian liên tục trong một năm thường xuyên xuất hiện lũ, được xác định như sau: a2. Trên các sông tính từ Thanh Hóa đến tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 30 tháng 11; <i>(Tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; theo đó quy định mùa lũ khu vực Thanh Hóa đến Hà Tĩnh từ 01/7 đến hết tháng 11 hàng năm. Tại Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 13/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Cả, quy định thời gian mùa lũ tại hồ Ngàn Trươi và hồ Hồ Hồ bắt đầu từ 15/8- 30/11; Quy trình vận hành điều tiết hồ chứa Ngàn Trươi và hồ Kim Sơn được Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 643/QĐ-BNN-TCTL ngày 26/2/2019 và Quyết định số 1183/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/5/2012, theo đó quy định thời kỳ mùa lũ từ</i>	Về ý kiến này, Cơ quan soạn thảo thấy rằng: Thời gian quan trắc trong Dự thảo Thông tư được lấy theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai. Thời gian mùa lũ, mùa kiệt trong Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông được xác định tại các trạm thủy văn đại diện làm cơ sở vận hành công trình.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<i>đầu tháng 9 đến hết tháng 11 hằng năm. Ngoài các hồ chứa nêu trên, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ năm 2010 đến nay đã có hhown 30 hồ chứa đã lập quy trình phê duyệt thì đều có kết quả tính toán phân mùa dòng chảy mùa lũ bắt đầu từ 01/9 đến hết tháng 11 hằng năm. Như vậy, về thời gian và cơ quan có thẩm quyền tham mưu có quyết định đối với quy định mùa lũ, mùa kiệt là khác nhau; vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ tiêu chí phân mùa mưa và mùa lũ để các địa phương, đơn vị có cơ sở tổ chức thực hiện.</i>	
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	- Điểm a khoản 1 Điều 6: Thời gian quan trắc: đối với nước mặt, Thông tư chỉ hướng dẫn quan trắc vào mùa lũ? Các mùa khác thì sao (mùa khô ...)	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Thành phố Huế (CV số 7023/UBND-XD ngày 04/6/2025)	- Tiết a2 điểm a khoản 3 Điều 6: Quan trắc bán tự động đề nghị chỉnh sửa, bổ sung chế độ ghi dữ liệu 01 giờ/lần sẽ thực hiện vào khung giờ cụ thể nào và thống nhất với nội dung của toàn tiết. - Tiết a3 điểm a khoản 3 Điều 6: Quan trắc tự động đối với nội dung “kiểm tra ngoài thực địa 02 lần/tháng vào giữa và cuối tháng” đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thành “kiểm tra ngoài thực địa 02 lần/tháng” để phù hợp với tình hình thực tế thực hiện và chủ động hơn.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Tại khoản 2 đề nghị: - Thống nhất với khoản 1 về chế độ đo theo mùa lũ, mùa cạn, không phải mùa mưa và mùa khô. - Làm rõ chế độ quan trắc nhiệt độ nước mặt không đối chiếu với quy định tại QCVN 47:2022/BTNMT mà thực hiện đồng thời trong quá trình lấy mẫu chất lượng nước mặt với tần suất tối thiểu 01 tháng/lần. - Đề nghị làm rõ cụm từ “chế độ đo cao hơn”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	- Tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước 2023 quy định việc quan trắc tài nguyên nước được thực hiện thông qua hình thức quan trắc tự động, liên tục, quan trắc định kỳ. Do vậy, đề nghị bỏ các hạng mục quan trắc thủ công trong dự thảo Thông tư. - Tại khoản 3: đề nghị làm rõ “Quan trắc chiều sâu công trình” do không có trong yếu tố hay thông tố cần quan trắc quy định tại Điều 4.	
Bộ Công Thương (CV số 3847/BCT-ATMT ngày 29/5/2025)	Đối với dự thảo Thông tư, tại Điều 6 đã quy định chi tiết chế độ quan trắc theo vùng và mùa, đề nghị bổ sung cơ chế điều chỉnh tần suất khi có yếu tố bất thường như biến đổi khí hậu, mưa trái mùa, thiên tai.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Lâm Đồng (CV số 1655/SNNMT-KS ngày 27/5/2025)	Tại Điều 6. Chế độ và tần suất quan trắc đề nghị xem xét thống nhất thời gian quan trắc (theo dự thảo Thông tư mùa lũ tại khu vực Tây Nguyên là từ ngày 15/6 đến 30/11) với Điều 2 của quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai ban hành theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính Phủ.	Về ý kiến này, cơ quan soạn thảo thấy rằng: Thời gian quan trắc trong Dự thảo Thông tư được lấy theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai. Thời gian mùa lũ, mùa kiệt trong Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông được xác định tại các trạm thủy văn đại diện làm cơ sở vận hành công trình.
Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai (CV số 461/ĐĐ-UPKP ngày 30/5/2025)	Tại khoản 2, Điều 6 về chế độ và tần suất quan trắc nước mặt (mức nước, lưu lượng,...), đề nghị rà soát, đảm bảo thống nhất với Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn; đồng thời nghiên cứu theo hướng sử dụng số liệu quan trắc của hệ thống thủy văn quốc gia làm đầu vào xây dựng bản tin dự báo, cảnh báo nguồn nước.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Công ty nước sạch Hà Nội	Điều 6. Chế độ và tần suất quan trắc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	1. Thời gian quan trắc: Đề nghị bổ sung thời gian quan trắc phụ thuộc vào điều kiện mùa theo thực tế của vùng miền. (Vì hiện nay, biến đổi khí hậu đang khiến các yếu tố thời tiết trở nên ngày càng bất thường và khó dự đoán. Do đó, việc phân chia thời gian quan trắc theo mùa, theo tháng cố định sẽ gặp khó khăn cho việc chọn chế độ và tần suất quan trắc, đánh giá kết quả. Việc điều chỉnh chế độ đo được căn cứ vào dao động thực tế đã được bổ dung trong mục Chế độ và tần suất quan trắc tuy nhiên cần bổ sung vào mục thời gian quan trắc theo thực tế).	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Quảng Ninh (CV số 315/SNN&MT-TNNKS)	- Tại điểm a, khoản 1, Điều 6: Chỉ đề cập đến thời gian quan trắc đối với quan trắc tài nguyên nước mặt vào mùa lũ (mùa mưa); đề nghị bổ sung, quy định rõ thời gian quan trắc đối với tài nguyên nước mặt vào mùa khô. - Tại điểm h, khoản 2, Điều 6: Đề nghị bổ sung làm rõ khái niệm mẫu kiểm tra trong cụm từ “mẫu kiểm tra tối thiểu 01 lần/mùa”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Hội Thủy lợi Việt Nam	<i>Tần suất quan trắc (Điều 6):</i> Các chế độ quan trắc mực nước thủ công từ 1 đến 8 là rất chi tiết, nhưng có thể khó áp dụng trong thực tế đối với các trạm không chuyên, đặc biệt là chế độ 8 (quan trắc liên tục 5-20 phút/lần) đòi hỏi nguồn nhân lực lớn. Cần cân nhắc tính khả thi hoặc chỉ áp dụng cho các trạm đặc biệt quan trọng.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 7. Thiết bị, dụng cụ và đơn vị đo	
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CDS-DL ngày 14/5/2025)	Tại Điều 7, đề nghị quy định tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu đối với thiết bị đo tự động, bán tự động, đặc biệt về sai số cho phép và chuẩn hóa dữ liệu. Bổ sung yêu cầu thiết bị phải được hiệu chuẩn định kỳ 12 tháng/lần hoặc sau khi bảo dưỡng lớn.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-	- Khoản 1 Điều 7: nội dung “Thiết bị đo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được hiệu chỉnh và kiểm định trước khi tiến hành	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
TNNKS ngày 30/5/2025)	quan trắc ” chỉnh sửa thành “Thiết bị đo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường. Đảm bảo thiết bị còn trong chu kỳ kiểm định, đặc tính kỹ thuật đo lường của thiết bị đo được duy trì trong suốt thời gian đo đặc quan trắc	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Long An (CV số 3328/SNNMT-TNNKS ngày 04/6/2025)	- Khoản 1 Điều 7 Thiết bị, dụng cụ và đơn vị đo: Chỉnh sửa, bổ sung “Thiết bị đo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được hiệu chỉnh và kiểm định trước khi tiến hành quan trắc” thành “Thiết bị đo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ theo quy định pháp luật về đo lường và hiệu chỉnh khi cần thiết trước khi tiến hành quan trắc”. - Điểm a khoản 3 Điều 7 Quan trắc mực nước dưới đất: Đề nghị giảm tần suất quan trắc thủ công “đối với vùng ảnh hưởng triều mỗi ngày quan trắc 12 lần vào các giờ lẻ; đối với vùng không ảnh hưởng triều tần suất 03 ngày/lần đối với mùa khô và 06 ngày/lần đối với mùa mưa; riêng tháng 02 không có ngày 30 chuyển đo vào ngày 01 tháng 3” thành “đối với vùng ảnh hưởng triều mỗi ngày quan trắc ít nhất 01 lần; đối với vùng không ảnh hưởng triều tần suất ít nhất mỗi tháng 01 lần”. Lý do: mực nước dưới đất không có sự thay đổi đáng kể trong ngày, việc quy định tần suất như trên sẽ gây khó khăn, tốn kém trong việc thực hiện quan trắc, đặc biệt không khả thi khi áp dụng đối với các công trình cấp nước sinh hoạt có quy mô khai thác tương đối nhỏ (từ 10 m3/ngày đêm đến dưới 100 m3/ngày đêm), các công trình tại vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn.	- Quy định về Thiết bị, dụng cụ và đơn vị đo: cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước. - Về tần suất quan trắc mực nước dưới đất: dự thảo Thông tư xây dựng theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 85 của Nghị định 53/2024/NĐ-CP.
Thành phố Huế (CV số 7023/UBND-XD ngày 04/6/2025)	Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung khoản 1 Điều 7: “Thiết bị đo phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được hiệu chỉnh và kiểm định trước khi tiến hành quan trắc” thành “Thiết bị quan trắc tài nguyên nước trước khi đưa vào sử dụng phải đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật hiện hành	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	về chất lượng, sản phẩm hàng hóa. Thiết bị quan trắc tài nguyên nước phải được kiểm soát về đo lường (kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm) theo quy định của pháp luật hiện hành về đo lường”.	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Các nội dung quy định yêu cầu về Thiết bị, dụng cụ và đơn vị đo đối với các trạm lồng ghép với trạm thủy văn đã được quy định tại: - QCVN 47:2022/BTNMT (2.3.4. Quy định về thiết bị và phương tiện quan trắc và Phụ lục A) đối với các yếu tố mực nước, lưu lượng, lưu lượng chất lơ lửng,... - Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT của các thông số chất lượng nước mặt. Do vậy, đề nghị rà soát, tránh chồng chéo.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 9/6/2025)	Điều 7. Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung thiết bị quan trắc cần được chứng nhận đạt các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế về độ chính xác và bền vững.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Công ty nước sạch Hà Nội (CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	Điều 7: Thiết bị, dụng cụ và đơn vị đo 2. Yêu cầu về đơn vị và độ chính xác a) Mực nước tính bằng cm, chính xác định 01 cm (Ý kiến đóng góp: Mực nước được tính bằng cm, chính xác đến 01 cm là khó khả thi với các thiết bị đo phổ thông trên thị trường; Ví dụ: Sai số tốt nhất của thiết bị đo mực nước tự động hiện nay là 0,05%. Nếu chọn dải đo của thiết bị đo mực nước giếng khoan lớn hơn 20m (25 m hoặc 30 m) thì không thiết bị nào đáp ứng được chính xác đến 01 cm).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 8. Các yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
Cục Viễn thám Quốc gia (CV số 201/VTQG-	Tại Điều 8 “Các yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước” - Bổ sung cụm từ “lưu lượng nước theo thời điểm” vào Mục b để	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CNTĐVT ngày 15/5/2025)	thống nhất với Mục b khoản 2 điều 4 của Thông tư 27/2023/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023; - Bổ sung “Cảnh báo nhiễm mặn nguồn nước” và “Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất bị ảnh hưởng do biến đổi khí hậu” vào Khoản 4	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (CV số 1381/TTTV-ATTPMT ngày 27/5/2025)	Bổ sung vào điểm b khoản 2, điểm c khoản 4 của Điều 8 như sau: Lấy mẫu định kỳ theo mùa, theo vùng miền để tăng độ chính xác (Nhằm cảnh báo chất lượng nước).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Đề nghị rà soát, xác định quy định các yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước hay nguồn nước cho phù hợp với tiêu đề Thông tư. - Các yếu tố dự báo tài nguyên nước mặt như: mực nước, lưu lượng nước, tổng lượng nước mặt, xu thế, mức độ xâm nhập mặn nước mặt đã được quy định tại Thông tư 08/2022/TT-BTNMT ngày 5/7/2022. - Đề nghị làm rõ sự khác biệt yếu tố cảnh báo tài nguyên nước mặt như “cảnh báo nguy cơ cạn kiệt, thiếu nước” so với nội dung bản tin cảnh báo hạn hán đã được quy định tại Quyết định số 18/2021-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	- Tiếp thu, đã rà soát yếu tố cảnh báo, dự báo nguồn nước thay cho yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước. - Về ý kiến này cơ quan soạn thảo thấy rằng: Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, không quy định kỹ thuật cảnh báo, dự báo nguồn nước theo các đối tượng được quy định tại Điều 2 của dự thảo Thông tư. - Về ý kiến này đơn vị soạn thảo thấy rằng: “Cảnh báo nguy cơ cạn kiệt, thiếu nước” là một nội dung được thực hiện trong bản tin cảnh báo, dự báo nguồn nước theo thời hạn được quy định trong dự thảo Thông tư, khác với các loại thiên tai được cảnh báo, dự báo và truyền tin theo Quyết định số 18/2021-TTg.
	Điều 9. Thời hạn dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
Tỉnh Đồng Tháp (CV số 2566/SNNMT-KH&CĐS ngày 19/5/2025)	Về ngưỡng cảnh báo và phân vùng rủi ro Trong Dự thảo có liệt kê các yếu tố cảnh báo như "nguy cơ thiếu nước", "suy giảm mực nước", "chất lượng nước vượt ngưỡng"... nhưng chưa chia theo mức độ ngưỡng cảnh báo cụ thể. Tại Điều 9 – Nêu thời hạn cảnh báo nhưng chưa quy định ngưỡng định lượng. Do đó cần cụ thể	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	hóa các ngưỡng cảnh báo (mức độ 1, 2, 3) tương ứng với các tình huống: thiếu nước sinh hoạt, hạn hán nông nghiệp, suy giảm mực nước ngầm... Lý do: Việc quy định rõ ràng giúp địa phương chủ động hơn trong ứng phó và ban hành kế hoạch ứng phó phù hợp.	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Đề nghị rà soát, xác định quy định các yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước hay nguồn nước cho phù hợp với tiêu đề Thông tư. - Thời hạn dự báo, cảnh báo nguồn nước đã được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 5/7/2022.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 10. Các loại bản tin dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
	Điều 11. Phạm vi, vị trí dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Đề nghị rà soát, xác định quy định các yếu tố dự báo, cảnh báo tài nguyên nước hay nguồn nước cho phù hợp với tiêu đề Thông tư. - Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo đối với các yếu tố dự báo, cảnh báo như: mực nước, lưu lượng, tổng lượng nước mặt, xu thế, mức độ xâm nhập mặn nước mặt tại các vị trí trạm lồng ghép với trạm thủy văn, trạm thủy văn giám sát hồ chứa tuân thủ quy trình vận hành,... do hiện nay các trạm này đang thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV đã nêu trên.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý đất đai (CV số 1261/QLĐĐ-CSPC ngày 29/06/2025)	Dự thảo sử dụng “ <i>quy hoạch tổng hợp lưu vực sông</i> ” để làm căn cứ xác định vị trí dự báo/cảnh báo. Tuy nhiên, Luật Đất đai 2024 quy định quy hoạch sử dụng đất có tính ưu tiên trong tổ chức không gian phát triển. Do vậy, cần bổ sung cơ chế đối chiếu giữa quy hoạch lưu vực sông và quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh/xã nhằm đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống quy hoạch.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 12. Dữ liệu đầu vào phục vụ dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	- Khoản 1.e: Dữ liệu xả nước thải vào nguồn nước: "Số lượng công trình, lưu lượng nước thải và nồng độ các chất thải xả vào nguồn nước, các khu vực xả nước thải chủ yếu." Đề nghị xem xét, bổ sung yêu cầu về dữ liệu liên quan đến nguồn gốc phát sinh của chất thải, đặc biệt là từ các hoạt động nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản để có cái nhìn toàn diện hơn về tải lượng ô nhiễm và đưa ra dự báo, cảnh báo sát thực tế hơn. - Khoản 1.g: Dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông: nhu cầu khai thác, sử dụng của các hộ dùng nước: Nên cụ thể hóa hơn về loại hình sử dụng nước (ví dụ: sinh hoạt, công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản nuôi trồng/ chế biến) để dữ liệu đầu vào phục vụ dự báo, cảnh báo được phân loại rõ ràng hơn.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Tại khoản 1: - Điểm a: đề nghị quy định rõ “Số liệu khí tượng (mưa, bốc hơi) trong vùng dự báo, cảnh báo” có phải là dữ liệu quan trắc hay không? - Điểm b: đề nghị quy định rõ “Số liệu về thủy văn, hải văn, nguồn nước hiện có trong vùng dự báo, cảnh báo: số lượng sông, hồ chứa” là chỉ có “số lượng sông, hồ chứa” hay gồm những dữ liệu gì (quan trắc yếu tố hay khối lượng, định lượng...) - Điểm đ: đề nghị quy định rõ “Số liệu dự báo khí tượng, thủy văn, hải văn, tổng lượng nước có thể khai thác sử dụng trong vùng dự báo, cảnh báo” là những dữ liệu dự báo các yếu tố nào trong KTTV,... Tại khoản 2: đề nghị bổ sung cụm từ “khu vực dự báo, cảnh báo” trong các điểm b, c, d, đ	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Cục Biến đổi khí hậu (CV số 359/BĐKH-TU ngày 28/5/2025)	Tại Điều 12. Dữ liệu đầu vào phục vụ cảnh báo, dự báo tài nguyên nước (trang 9): bổ sung dữ liệu về tác động của biến đổi khí hậu tới tài nguyên nước trong vùng dự báo, cảnh báo	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam. (CV số 514/ĐĐBĐVN-CN ngày 9/6/2025)	Tại điểm d khoản 2 Điều 12, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung cụm từ “Bản đồ địa hình” thành “Bản đồ địa hình quốc gia, dữ liệu không gian địa lý quốc gia”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý đất đai (CV số 1261/QLĐĐ-CSPC ngày 29/06/2025)	- Về dữ liệu sử dụng (điểm l khoản 1 Điều 12): việc sử dụng “ <i>quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong vùng dự báo, cảnh báo</i> ” làm dữ liệu đầu vào phục vụ dự báo nguồn nước cần đi kèm điều kiện cập nhật định kỳ và xác nhận từ cơ quan có thẩm quyền. Do vậy, đề nghị bổ sung quy định: “ <i>Dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải được cập nhật từ cơ quan có chức năng quản lý đất đai tại thời điểm gần nhất và có xác nhận của cấp có thẩm quyền</i> ”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 13. Quy định về an toàn lao động trong hoạt động quan trắc tài nguyên nước	
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CĐS-DL ngày 14/5/2025)	Tại Điều 13, nên quy định cụ thể các biện pháp bắt buộc khi làm việc gần sông, hồ, giếng khoan (áo phao, biển báo, cọc chống trượt, cảnh báo hóa chất nếu lấy mẫu).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và quy định về an toàn lao động.
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	Tại Điều 13. Quy định về an toàn lao động trong hoạt động quan trắc tài nguyên nước: Đề nghị bổ sung thêm các yêu cầu bắt buộc về an toàn khi thực hiện quan trắc ở vùng nguy hiểm (khu vực sông sâu, khu vực có nước chảy mạnh,...), đồng thời cần đưa ra các	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và quy định về an toàn lao động.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tiêu chuẩn bảo hộ riêng cho người thực hiện công tác quan trắc.	
Công ty nước sạch Hà Nội (CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	Đề nghị bổ sung yêu cầu cụ thể hơn như “phải có kế hoạch huấn luyện định kỳ về an toàn lao động cho quan trắc viên và có trang thiết bị bảo hộ cá nhân đầy đủ”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và quy định về an toàn lao động.
	Chương II. CÔNG TÁC QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN NƯỚC	
	Điều 14. Quan trắc mực nước mặt	
Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường (CV số 301/CSCL-TNTN ngày 29/5/2025)	Đối với “Điều 14. Quan trắc mực nước mặt”: Tại “Khoản 2: Quan trắc mực nước bán tự động”, điểm d có quy định về đo mực nước để kiểm tra hoạt động của thiết bị, đề nghị xem xét làm rõ một số quy định sau: - Ngưỡng sai lệch cho phép; - Nếu vượt ngưỡng thì sử dụng số liệu nào chính thức; - Có cần hiệu chỉnh thiết bị khi phát hiện sai số không?	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639/SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	- Hướng dẫn rõ hơn công tác “quan sát, mô tả các hiện tượng thời tiết (hướng nước chảy, diễn biến lòng sông, hướng gió, cấp sóng... mục đích... ” nêu tại Điều 14	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo thấy rằng: “quan sát, mô tả các hiện tượng thời tiết (hướng nước chảy, diễn biến lòng sông, hướng gió,...) đã được hướng dẫn tại khoản 3 phụ lục A – Quy định kỹ thuật quan trắc mực nước, nhiệt độ nước sông QCVN 47:2022/BTNMT.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Từ Điều 14 đến Điều 16 Quan trắc mực nước mặt, lưu lượng nước mặt, lưu lượng chất lơ lửng: - Tại Điều 85 của Nghị định 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định “Chế độ đo lượng mưa tại trạm đo mưa, trạm khí tượng, trạm thủy văn tại công trình đập, hồ chứa có quan trắc KTTV và chế độ đo mực nước, lưu lượng, chất lượng nước, độ mặn tại trạm thủy văn, trạm đo mặn thực hiện theo quy định của	- Về ý kiến này cơ quan soạn thảo thấy rằng: tại Điều 85 của Nghị định 53/2024/NĐ-CP đã quy định rõ đối với các trạm quan trắc khí tượng thủy văn. - Quan trắc thủ công cũng là một hình thức quan trắc định kỳ, do vậy là phù hợp với điều kiện thực tế thực hiện và quy định trong dự thảo Thông tư

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	pháp luật về KTTV”, do vậy đề nghị việc đo đạc nước mặt tại dự thảo Thông tư thực hiện theo quy định của pháp luật về KTTV. - Tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước 2023 quy định việc quan trắc tài nguyên nước được thực hiện thông qua hình thức quan trắc tự động, liên tục, quan trắc định kỳ. Do vậy, đề nghị bỏ các hạng mục quan trắc thủ công trong dự thảo Thông tư.	
	Điều 15. Quan trắc lưu lượng nước mặt	
Tỉnh Đắk Lắk (CV số 2225/SNNMT-CCTLTN ngày 03/6/2025)	Tại đoạn cuối thuộc điểm a khoản 1 Điều 15 (trang 13): “... thực hiện theo trình tự từ điểm a.1. đến điểm a.7. mục a khoản 1 điều này; nội nghiệp quan trắc lưu lượng nước mặt bằng thiết bị đo theo nguyên lý siêu âm thực hiện theo trình tự từ điểm a.8. đến điểm a.10. khoản a điều này.” đề nghị sửa thành “... thực hiện theo trình tự từ điểm a.1. đến điểm a.7. điểm a khoản 1 điều này; Nội nghiệp quan trắc lưu lượng nước mặt bằng thiết bị đo theo nguyên lý siêu âm thực hiện theo trình tự từ điểm a.8. đến điểm a.10. điểm a khoản 1 điều này.”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	- Điều 15: hướng dẫn rõ “xác định khoảng cách mép nước bờ phải, trái ”, khoảng cách là bao nhiêu. Điểm a khoản 1: “Quan trắc lưu lượng nước mặt bằng thiết bị đo theo nguyên lý siêu âm ” chỉnh sửa thành “Quan trắc lưu lượng nước mặt bằng thiết bị đo theo nguyên lý siêu âm thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.2 Phụ lục B QCVN 47:2022/BTNMT” như điểm a khoản 2;	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 16. Quan trắc lưu lượng chất lơ lửng	
Tỉnh Đắk Lắk (CV số 2225/SNNMT-CCTLTN ngày 03/6/2025)	Tại đoạn cuối thuộc điểm a khoản 1 Điều 16 (trang 15): “... thực hiện theo trình tự từ điểm a đến điểm g Điều này; nội nghiệp quan trắc lưu lượng chất lơ lửng thực hiện theo trình tự từ điểm h đến điểm o Điều này.” đề nghị sửa thành “... thực hiện theo trình tự từ điểm a đến điểm g khoản 1 Điều này; nội nghiệp quan trắc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	lưu lượng chất lơ lửng thực hiện theo trình tự từ điểm h đến điểm o khoản 1 Điều này.”.	
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	Điều 16 và Điều 17: cần quan trắc lưu lượng chất lơ lửng và chất lượng nước mặt vùng sông ảnh hưởng thủy triều và không bị ảnh hưởng thủy triều như Điều 15.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước. Đối với “Lưu lượng chất lơ lửng”: theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Tài nguyên nước yếu tố quan trắc tài nguyên nước bao gồm “mức nước, lưu lượng và chỉ tiêu chất lượng nước” do đó đơn vị soạn thảo lược bỏ thuật ngữ “Lưu lượng chất lơ lửng” trong dự thảo Thông tư.
	Điều 17. Quan trắc chất lượng nước mặt	
Tp. Hồ Chí Minh (CV Số 1639 /SNNMT-TNNKS ngày 30/5/2025)	Tại điểm b khoản 1 Điều 17. Quan trắc chất lượng nước mặt: “Tiến hành lấy mẫu tại vị trí quan trắc”. Đề nghị bổ sung viện dẫn các yêu cầu, hướng dẫn trong công tác lấy mẫu theo các quy định hiện hành.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Cà Mau (CV số 1837/SNNMT-TTKTCNQT ngày 20/5/2025)	- Tại điểm a khoản 2 Điều 17, đề nghị xem xét chỉnh sửa nội dung “Đo các thông số tại hiện trường theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này” thành “Đo các thông số tại hiện trường theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này thực hiện theo quy định tại Phụ lục 2.2 Thông tư số 10/2021/TT/BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021”. - Tại điểm b khoản 2 Điều 17, đề nghị xem xét chỉnh sửa nội dung “Phân tích các thông số trong phòng thí nghiệm theo phương pháp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Thông tư này” thành “Phân tích các thông số trong phòng thí nghiệm theo phương pháp quy định tại Phụ lục 2.2 Thông tư số 10/2021/TT/BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021”.	Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 10/2021/TT/BTNMT, đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quan trắc môi trường không thuộc đối tượng quy định của Thông tư này.
Cục Khí tượng Thủy văn	Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo đối với các thông số chất	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	lượng nước mặt đã được quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.	theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Thành phố Hải Phòng (CV số 2556/SNNMT-CCTNPCTT ngày 29/5/2025)	Đề nghị xem xét lại điểm b, khoản 2 Điều 17 vì điểm đ khoản 1, Điều 4 không đề cập đến các phương pháp phân tích.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 18. Quan trắc mực nước dưới đất	
Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường (CV số 301/CSCL-TNTN ngày 29/5/2025)	Đối với “Điều 18: Quan trắc mực nước dưới đất”: Tại “Khoản 2: Quan trắc bán tự động”, điểm đ đã có quy định ngưỡng sai lệch lớn hơn 05 cm thì kiểm tra thiết bị tự ghi, đánh giá kết quả và lập biên bản sự cố, tuy nhiên, cần làm rõ thêm một số vấn đề sau: - Trong thời gian phát hiện sự cố thiết bị thì sử dụng số liệu nào làm số liệu chính thức để báo cáo; - Bổ sung quy định về việc tạm dừng thiết bị để hiệu chuẩn khi phát hiện sai lệch lớn, đồng thời báo cáo cho đơn vị quản lý cấp trên; - Quy định trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh dữ liệu quá khứ trong trường hợp phát hiện sai số kéo dài nhằm bảo đảm độ tin cậy của hệ thống cơ sở dữ liệu.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 19. Quan trắc lưu lượng nước mạch lộ	
Công ty nước sạch Hà Nội (CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	Tại điểm d khoản 1 Điều 9: theo thực tế phương pháp ván đo sai số khá lớn đề nâng cao kết quả đo bằng phương pháp đo ván. - Ván đo được chế tạo từ các tấm thép, vật liệu khác dày từ 3-5mm. - Phần còn lại của đáy ván nên chọn bằng “h” hoặc không nhỏ hơn 0,2m. - Ván phải đặt ở vị trí phẳng, thẳng chặn được toàn bộ dòng nước	Về ý kiến này, cơ quan soạn thảo thấy rằng tùy thuộc vào lưu lượng nguồn lộ mà có thể sử dụng phương pháp đo cho phù hợp. Về cách thức đo bằng ván đã được quy định tại Thông tư 08/2015/TT-BTNMT.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	chảy qua diện tích ván. - Thước đo đặt ở phía thượng lưu ván.	
	Điều 20. Quan trắc chất lượng nước dưới đất	
Tỉnh Cà Mau (CV số 1837/SNNMT-TTKTCNQT ngày 20/5/2025)	Tại điểm a khoản 5 Điều 20, đề nghị xem xét chỉnh sửa nội dung “Biểu ghi đo và lấy mẫu tại hiện trường quy định theo mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này” thành “Biểu ghi biên bản đo mẫu tại hiện trường và biên bản lấy mẫu tại hiện trường được quy định lần lượt theo mẫu số 06 và 07 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này”.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (CV số 776/TL-TTTPC ngày 29/5/2025)	Khoản 1 Điều 20: Đề nghị điều chỉnh quy định về thau rửa giếng khoan (tối thiểu 3 lần thể tích nước trong giếng) theo hướng linh hoạt. Việc áp dụng thống nhất yêu cầu này ở mọi địa bàn là không phù hợp, đặc biệt ở vùng khan hiếm nước hoặc giếng khó tiếp cận. Kiến nghị cho phép xác định theo đánh giá thực tế hiện trạng công trình.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Thành phố Hải Phòng (CV số 2556/SNNMT-CCTNPCTT ngày 29/5/2025)	- Tại phần c.2 của điểm c, khoản 1 Điều 20 có quy định khác nhau đối với 2 trường hợp lấy mẫu (giếng khoan và mạch lộ). Tuy nhiên, tại điểm đ, khoản 1 Điều 20 và điểm b, khoản 2 Điều 20 chỉ nêu phương pháp bảo quản, vận chuyển mẫu và phương pháp phân tích trong phòng thí nghiệm cho trường hợp là giếng khoan. Đề nghị bổ sung thêm phương pháp bảo quản, vận chuyển mẫu và phân tích trong phòng thí nghiệm cho trường hợp lấy mẫu mạch lộ. - Tại phần c.3 của điểm c, khoản 1, Điều 20 quy định việc lấy mẫu kiểm tra để kiểm soát chất lượng QA/QC được thực hiện theo Phụ lục 05, Thông tư 10/2021/TT-BTNMT quy định về Biên bản lấy mẫu QC là chưa chính xác. Việc lấy mẫu kiểm soát chất lượng (QC) tại hiện trường được thực hiện theo quy định tại	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và pháp luật về môi trường.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	khoản 6, Điều 22 Thông tư 10/2021/TT-BTNMT.	
	Điều 21. Quan trắc chiều sâu công trình quan trắc	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Tại Điều 21 và Điều 22: Đề nghị làm rõ việc “Quan trắc chiều sâu công trình” và “Bơm thông rửa công trình” do không có trong yếu tố hay thông tố cần quan trắc quy định tại Điều 4.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 22. Bơm thông rửa công trình quan trắc	
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (CV số 1381/TTTTV-ATTPMT ngày 27/5/2025)	Bổ sung thêm các quy trình kiểm tra, nghiệm thu.	Quy trình kiểm tra, nghiệm thu được thực hiện theo quy định tại Thông tư 04/2024/TT-BTNMT
Cục Quản lý đất đai (CV số 1261/QLĐĐ-CSPC ngày 29/06/2025)	Về hoạt động bơm thông rửa công trình quan trắc (Điều 22): việc sử dụng hóa chất hoặc áp lực cao có thể gây ảnh hưởng đến tầng chứa nước và đất. Đề nghị bổ sung điều kiện: <i>“Việc bơm, thông rửa phải đảm bảo không gây ô nhiễm hoặc làm thay đổi đặc tính đất. Trường hợp sử dụng hóa chất phải báo cáo và được chấp thuận bởi cơ quan môi trường có thẩm quyền.”</i>	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 23. Tổng hợp, kiểm tra, chỉnh lý, xử lý và chuẩn hóa số liệu quan trắc nước mặt	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	Khoản 2.b Điều 23: Việc tham chiếu đến Phụ lục 9 của Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT là hợp lý. Đề nghị bổ sung nội dung phân tích xu hướng thay đổi của các thông số ô nhiễm (TSS, BOD, N, P) theo thời gian để nhận diện sớm các nguy cơ, đặc biệt ở những khu vực có hoạt động phát thải lớn như nuôi tôm, cá tra....	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước. Đồng thời tổng hợp, kiểm tra, chỉnh lý, xử lý và chuẩn hóa số liệu quan trắc nước mặt, không quy định nội dung phân tích xu hướng.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi	Khoản 1 Điều 23: Bổ sung hướng dẫn kỹ thuật cụ thể về quy trình chỉnh lý, chỉnh biên số liệu quan trắc, Báo cáo kết quả chỉnh lý, chỉnh biên số liệu quan trắc tài nguyên nước mặt (mẫu	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 776/TL-TTPC ngày 29/5/2025)	26) và Báo cáo kiểm tra, đánh giá kết quả chỉnh lý số liệu quan trắc tài nguyên nước cùng thuộc danh mục này (mẫu 29). Xem xét bổ sung hướng dẫn quy định cụ thể cho việc quan trắc trong thời đoạn ngắn (dưới 01 tháng) về quy trình quan trắc và quy trình chỉnh lý, chỉnh biên số liệu quan trắc.	nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo do: - Đối với các yếu tố quan trắc nước mặt như: mực nước, lưu lượng nước; lưu lượng chất lơ lửng đã được quy định tại: + TCVN 12636-14:2023, Phần 14: Chỉnh biên tài liệu mực nước và nhiệt độ nước sông; + TCVN 12636-15:2023, Phần 15: Chỉnh biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng không ảnh hưởng thủy triều; + TCVN 12636-16:2024, Phần 16: Chỉnh biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng ảnh hưởng thủy triều; + TCVN 12636-17:2024, Phần 17: Chỉnh biên tài liệu lưu lượng chất lơ lửng nước sông. - Đối với chất lượng nước đã được quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Công ty nước sạch Hà Nội (CV số 1694/NSHN-KT ngày 5/6/2025)	Tại khoản 1c: Đề nghị làm rõ tiêu chí xác định “giá trị bất thường” và “biên độ cho phép” để giúp các đơn vị thống nhất áp dụng khi xử lý dữ liệu.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 24. Tổng hợp, kiểm tra, chỉnh lý, xử lý và chuẩn hóa số liệu quan trắc nước dưới đất	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	Khoản 2.b Điều 24: Việc tham chiếu đến Phụ lục 9 của Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT là hợp lý. Đề nghị bổ sung nội dung phân tích xu hướng thay đổi của các thông số ô nhiễm (TSS, BOD, N, P) theo thời gian để nhận diện sớm các nguy cơ, đặc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	biệt ở những khu vực có hoạt động phát thải lớn như nuôi tôm, cá tra....	
	Điều 25. Xây dựng niên giám và các chỉ tiêu thống kê tài nguyên nước	
	Chương III. CÔNG TÁC DỰ BÁO, CẢNH BÁO NGUỒN NƯỚC	
	Điều 26. Các bước cơ bản thực hiện dự báo, cảnh báo nguồn nước	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Khoản 2 Điều 26 Các bước cơ bản thực hiện dự báo, cảnh báo nguồn nước: Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo do các bước thực hiện dự báo, cảnh báo nguồn nước đã được quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 5/7/2022.	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát các bước thực hiện cảnh báo, dự báo nguồn nước đã được rà soát phù hợp với đối tượng của dự thảo Thông tư
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 09/6/2025)	Điều 26. Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung sử dụng AI hoặc các công cụ phân tích dữ liệu lớn để xử lý dữ liệu quan trắc và dự báo, giúp tăng cường độ chính xác và kịp thời trong việc cảnh báo.	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định tại điểm d khoản 3 Điều 9; điểm e khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên nước và tại điểm g khoản 4 Điều 41; khoản 1 Điều 44; khoản 1 Điều 45; điểm a, khoản 4 Điều 67 Nghị định 53/2024/NĐ-CP và thấy rằng quy định như dự thảo là phù hợp vì phục vụ lĩnh vực tài nguyên nước, các công cụ như AI được coi là một trong các phương pháp dự báo trong dự thảo.
	Điều 27. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước thời hạn tháng	
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (CV số 1381/TTTV-ATTPMT ngày 27/5/2025)	Cần quy định rõ thời gian lưu trữ tài liệu, hình thức lưu trữ để thuận tiện cho việc tra cứu.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về lưu trữ tài liệu, hình thức lưu trữ đối với hoạt động cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Khí tượng Thủy văn	Từ Điều 27 đến Điều 30: Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo do.	Về các ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước đối với các yếu tố: mực nước, lưu lượng nước, tổng lượng nước mặt đã được quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023. - Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo xu thế, mức độ xâm nhập mặn nước mặt đã được quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30/12/2022. - Các điểm về đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo đã được quy định tại Thông tư số 46/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024.	tại điểm d khoản 3 Điều 9; điểm e khoản 2, Điều 79 Luật Tài nguyên nước và tại điểm g khoản 4 Điều 41; khoản 1 Điều 44; khoản 1 Điều 45; điểm a khoản 4 Điều 67 Nghị định 53/2024/NĐ-CP và thấy rằng quy định như dự thảo là phù hợp vì phục vụ lĩnh vực tài nguyên nước, việc quy định cảnh báo, dự báo các yếu tố, xu thế, điểm đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo sẽ phù hợp với đối tượng dự thảo của thông tư.
Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai (CV số 461/ĐĐ-UPKP ngày 30/5/2025)	Tại Điều 27 về bản tin dự báo, cảnh báo thời hạn tháng, mùa, năm, đề nghị bổ sung nội dung về dự báo, cảnh báo nguồn nước theo các lưu vực sông, nhất là 11 lưu vực thuộc quy trình vận hành liên hồ chứa để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định tại điểm d khoản 3 Điều 9; điểm e khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên nước và tại điểm g khoản 4 Điều 41; khoản 1 Điều 44; khoản 1 Điều 45; điểm a khoản 4 Điều 67 Nghị định 53/2024/NĐ-CP và tiếp thu theo hướng điều chỉnh, bổ sung phù hợp với đối tượng áp dụng của thông tư.
Hội Thủy lợi Việt Nam	Về Công tác dự báo, cảnh báo (Chương III): Đánh giá chất lượng dự báo (Điều 27, 28, 29, 30): Thông tư đưa ra một ngưỡng cứng là sai số $\leq 30\%$ được coi là "đủ độ tin cậy". Tuy nhiên, mức sai số này có thể không phù hợp cho mọi yếu tố và mọi mục đích. Ví dụ: - Dự báo tổng lượng nước tháng/mùa với sai số 30% có thể chấp nhận được. - Nhưng dự báo mực nước thấp nhất trong mùa cạn với sai số 30% có thể dẫn đến quyết định vận hành sai lầm (ví dụ, quyết định xả nước hồ chứa). - Vì vậy, nên xem xét xây dựng các quy định về sai số cho phép linh hoạt hơn, phụ thuộc vào yếu tố dự báo (mực nước, lưu lượng, chất lượng nước), thời hạn dự báo và mục đích sử dụng bản tin (cảnh báo thiếu nước, vận hành hồ chứa, v.v.).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 28. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước thời hạn mùa	
Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (CV số 1381/TTTV-ATTPMT ngày 27/5/2025)	Đề xuất xây dựng hệ thống cảnh báo tự động và tích hợp với các nền tảng số phổ biến như VNeID.	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định tại điểm d khoản 6 Điều 50; khoản 7 Điều 63; khoản 2 Điều 77 Luật Tài nguyên nước và tại điểm c khoản 1 Điều 8; khoản 3 Điều 40; điểm g khoản 4 điều 41; điểm b khoản 1 Điều 45 Nghị định 53/2024/NĐ-CP và tiếp thu theo hướng điều chỉnh, bổ sung phù hợp với đối tượng áp dụng của thông tư.
Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai (CV số 461/ĐĐ-ƯPKP ngày 30/5/2025)	Tại Điều 28 về bản tin dự báo, cảnh báo thời hạn tháng, mùa, năm, đề nghị bổ sung nội dung về dự báo, cảnh báo nguồn nước theo các lưu vực sông, nhất là 11 lưu vực thuộc quy trình vận hành liên hồ chứa để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	- Về ý kiến này cơ quan soạn thảo đã rà soát quy định tại điểm d khoản 3 Điều 9; điểm e khoản 2 Điều 79 Luật Tài nguyên nước và tại điểm g khoản 4 Điều 41; khoản 1 Điều 44; khoản 1 Điều 45; điểm a khoản 4 Điều 67 Nghị định 53/2024/NĐ-CP và tiếp thu theo hướng điều chỉnh, bổ sung phù hợp với đối tượng áp dụng của thông tư.
	Điều 29. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước thời hạn năm	
Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai (CV số 461/ĐĐ-ƯPKP ngày 30/5/2025)	Tại Điều 29 về bản tin dự báo, cảnh báo thời hạn tháng, mùa, năm, đề nghị bổ sung nội dung về dự báo, cảnh báo nguồn nước theo các lưu vực sông, nhất là 11 lưu vực thuộc quy trình vận hành liên hồ chứa để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 30. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước theo chuyên đề	
	Điều 31. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước đột xuất	
	Chương IV. QUẢN LÝ, CUNG CẤP VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN, DỮ LIỆU QUAN TRẮC	

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 32. Lập nhiệm vụ quan trắc và dự báo, cảnh báo tài nguyên nước hàng năm	
	Điều 33. Báo cáo kết quả vận hành mạng quan trắc và dự báo, cảnh báo tài nguyên nước	
Tỉnh Đồng Tháp (CV số 2566/SNNMT-KH&CĐS ngày 19/5/2025)	Về công bố và phổ biến thông tin cảnh báo Trong dự thảo tại Điều 33 – Yêu cầu báo cáo và công bố kết quả quan trắc trên Cổng thông tin điện tử của Bộ chưa quy định rõ hình thức, tần suất, hoặc trách nhiệm phổ biến tới cộng đồng. Do đó, cần bổ sung quy định bắt buộc công khai cảnh báo nguồn nước đến cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương và doanh nghiệp sử dụng nước, thông qua Cổng thông tin điện tử hoặc hệ thống cảnh báo sớm tại địa phương. Lý do: Giúp người dân, doanh nghiệp có đủ thông tin để chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất và sinh hoạt.	Cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về hình thức công bố thông tin cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Vụ Khoa học và Công nghệ (CV số 414/KHCN ngày 03/6/2025)	Tại khoản 2 Điều 33 của dự thảo Thông tư quy định sản phẩm: Báo cáo kết quả vận hành mạng quan trắc và cảnh báo, dự báo tài nguyên nước quy định theo mẫu số 36 tại Phụ lục kèm theo Thông tư này. Tuy nhiên, mẫu số 36. Báo cáo tổng hợp kết quả vận hành nhiệm vụ Quan trắc Quốc gia tài nguyên nước (thiếu phần nội dung cảnh báo, dự báo). Đề nghị, rà soát sửa lại tên Điều với mẫu báo cáo cho phù hợp. Đồng thời xem xét bổ sung quy định nội dung về cảnh báo, dự báo nguồn nước thời hạn (tháng, mùa, năm), chuyên đề và đột xuất vào báo cáo kết quả vận hành mạng lưới quan trắc tài nguyên nước.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước, cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	Điều 34. Quy định về quản lý, lưu trữ dữ liệu quan trắc	
Tỉnh Đồng Tháp (CV số 2566/SNNMT-KH&CĐS ngày 19/5/2025)	Về hệ thống thông tin và chuẩn định dạng dữ liệu Trong Dự thảo tại Điều 34 Quản lý, lưu trữ dữ liệu quan trắc mới đề cập đến việc "truyền dẫn và lưu trữ số liệu", "cập nhật cơ sở dữ liệu" và "xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia", do đó, để đảm bảo tính đồng	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quản lý, lưu trữ, cung cấp kết quả quan trắc theo quy định pháp luật tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	bộ và khả năng tích hợp với hệ thống khí tượng thủy văn, môi trường và nông nghiệp cần thiết quy định rõ chuẩn định dạng cụ thể (như XML, JSON...). Lý do: Hiện nay dữ liệu còn phân tán và thiếu chuẩn hóa, gây khó khăn trong liên thông giữa các hệ thống ngành.	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	Khoản 2: "Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc tài nguyên nước quốc gia; hướng dẫn các đơn vị xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc tài nguyên nước của địa phương đảm bảo thống nhất, đồng bộ và liên thông với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quan trắc quốc gia." Đây là một định hướng rất quan trọng. Để tăng tính khả thi, xem xét bổ sung thêm các tiêu chuẩn dữ liệu (định dạng, metadata), giao thức trao đổi dữ liệu để đảm bảo khả năng liên thông giữa các hệ thống, đồng thời tích hợp dữ liệu về các nguồn thải (như nước thải nuôi trồng thủy sản/nuôi tôm...) vào cơ sở dữ liệu quốc gia.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về chuẩn dữ liệu theo quy định pháp luật tài nguyên nước.
Hội Thủy lợi Việt Nam	Về Quản lý và Chia sẻ dữ liệu (Chương IV): Điều 34 và 35 đã quy định về việc xây dựng CSDL và chia sẻ thông tin. Đây là một quy định rất tiến bộ. Tuy nhiên, để tránh sự chồng chéo đã nêu, cần bổ sung quy định về cơ chế chia sẻ và tích hợp bắt buộc với CSDL của ngành KTTV và các bộ ngành khác có khai thác, sử dụng nước.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quản lý, lưu trữ, cung cấp kết quả quan trắc theo quy định pháp luật tài nguyên nước.
	Điều 35. Quy định về cung cấp và chia sẻ dữ liệu quan trắc	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	Khoản 1: "Đơn vị quản lý dữ liệu thực hiện cập nhật, công bố kết quả, sản phẩm của công tác quan trắc trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gửi các đơn vị có liên quan". Đề nghị xem xét làm rõ trong thông tư việc khuyến khích việc công bố dữ liệu theo các định dạng mở, có thể truy cập bằng API để các tổ chức, cá nhân khác (ví dụ: các nhà nghiên cứu, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ) có thể khai thác, phát triển	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quản lý, lưu trữ, cung cấp kết quả quan trắc theo quy định pháp luật tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	các giải pháp mới, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước.	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Đề nghị rà soát, tránh chồng chéo do việc cung cấp và chia sẻ dữ liệu quan trắc của các trạm thủy văn, trạm lồng ghép và các trạm khác thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia được thực hiện theo Luật KTTV và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quản lý, lưu trữ, cung cấp kết quả quan trắc theo quy định pháp luật tài nguyên nước.
	Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	
	Điều 36. Quy định chuyển tiếp	
	Điều 37. Hiệu lực thi hành	
	Điều 38. Tổ chức thực hiện	
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	Tại Điều 2, Điều 38 “Về trách nhiệm và phối hợp”: Đề nghị làm rõ trách nhiệm cụ thể và cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện quan trắc, thu thập dữ liệu và chia sẻ thông tin, đặc biệt khi các hoạt động này liên quan đến nhiều địa bàn, địa phương (Ví dụ: trường hợp ô nhiễm từ hoạt động nuôi tôm có thể ảnh hưởng đến các khu vực, địa phương lân cận thì trách nhiệm cụ thể như thế nào?).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quản lý, chia sẻ, cung cấp kết quả quan trắc theo quy định pháp luật tài nguyên nước.
	CÁC Ý KIẾN KHÁC	
TP. Đà Nẵng (CV số 2121/SNNMT-CCTNN&TL ngày 15/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Vĩnh Long (CV số 938/SNN&MT-TLKS ngày 09/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tỉnh Phú Yên (CV số 1554/SNNMT-CCTL ngày 12/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Thái Bình (CV số 1634/SNNMT-TNNKS ngày 19/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Bến Tre (CV số 3647/UBND - KT ngày 21/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Hòa Bình (CV 2507/SNNMT-TNNTL ngày 16/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Quảng Trị (CV số 2017/SNNMT-BĐTNN ngày 27/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Kon Tum (CV số 1828/UBND-KTN ngày 25/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Quảng Bình (CV số 1302/SNNMT-KSNBĐKH ngày 20/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Tiền Giang (CV số 2913/SNN&MT-NKS&B ngày 28/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Tỉnh Lai Châu (CV số 1432/SNNMT-TL&TNN ngày 29/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Bình Thuận (CV số 2508/SNNMT-TNNKS ngày 28/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Phú Thọ (CV số 1325/SNNMT-KS ngày 28/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Đồng Nai (CV số 3799/SNNMT-TL ngày 27/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Yên Bái (CV số 1530/SNNMT-KS ngày 02/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Hậu Giang (CV Số 1599/SNNMT-TLMT ngày 03/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Trà Vinh (CV Số 569/BC-SNNMT ngày 02/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Bắc Ninh (CV số 1043/SNNMT-CCTL ngày 29/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Hưng Yên	Thống nhất dự thảo thông tư	

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV 1334/SNNMT-TNN ngày 9/6/2025)		
Tỉnh Khánh Hòa (CV 3692/SNNMT-CCTL ngày 30/5/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Quảng Trị (CV số 2336/SNNMT- BĐTNN ngày 9/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Lào Cai (CV số 3399/UBND- TNMT ngày 9/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Nam Định (CV số 3392/SNNMT- CCTL ngày 16/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Ninh Thuận (CV số 2700/SNNMT- TNNTL&PCTT ngày 11/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Tây Ninh (CV số 2381/UBND-KT ngày 19/06/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Tỉnh Bình Dương (CV số 3441/STNMT - TNNKS ngày 20/6/2025)	Thống nhất dự thảo thông tư	
Thanh tra Bộ	Thống nhất dự thảo thông tư	

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 534/TTr-MB ngày 20/5/2025)		
Tỉnh Cần Thơ (CV số 1346/SNNMT-CCTL ngày 09/5/2025)	- Bổ sung thêm khái niệm “Trữ lượng động”. - Dự thảo Thông tư chưa nêu rõ quy định về chế độ và tần suất quan trắc đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Thanh Hóa (CV số 7507/UBND-NNMT ngày 26/5/2025)	Đề nghị bỏ các Điều: 27, 28 và 29; do quy trình kỹ thuật dự báo nguồn nước thời hạn vừa, thời hạn dài, thời hạn mùa và thời hạn năm đã được quy định tại Điều 16, Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Điện Biên (CV số 1428/SNNMT-CCTL&PCTT ngày 26/5/2025)	Đối với Chương II Công tác quan trắc tài nguyên nước, dự thảo Thông tư quy định các nội dung về quan trắc mực nước, lưu lượng nước, lưu lượng chất lơ lửng (Điều 14, 15 và Điều 16). Tuy nhiên, các quy định này hiện đã được quy định trong các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường hiện nay) quy định cụ thể: (1) Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20/12/2022 Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn; (2) Thông tư số 29/2023/TT-BTNMT ngày 29/12/2023 Quy định kỹ thuật đối với hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn tự động. Do đó đề nghị xem xét sự cần thiết phải quy định lại các nội dung này trong dự thảo để tránh sự trùng lặp, chồng chéo về các văn bản quy phạm pháp luật.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
TP. Hà Nội (CV số 3171/UBND-NNMT ngày 26/5/2025)	- Đối với mẫu báo cáo: Mẫu số 25. Báo cáo kết quả bơm thông rửa công trình quan trắc và Mẫu số 30. Báo cáo xử lý kết quả phân tích chất lượng nước (đối với nhiệm vụ Quan trắc quốc gia tài nguyên nước). Góp ý: Tên nhiệm vụ chưa có cấp tỉnh, đề nghị Cơ quan soạn	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thảo xem xét, nghiên cứu mẫu báo cáo đối với cấp tỉnh. - Đối với mẫu biên bản: Mẫu số 06. Biểu ghi biên bản đo mẫu tại hiện trường, Mẫu số 07. Biên bản lấy mẫu hiện trường. Góp ý: Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu bổ sung thêm các thông tin như thông số đo, phương pháp đo đơn vị đo và kết quả đo, vị trí lấy mẫu, kí hiệu mẫu, phương pháp bảo quản, chai chứa phù hợp với Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT để thuận tiện trong quá trình thực hiện và công tác thanh toán.	
Tỉnh Sơn La (CV số 1770/SNNMT-CCTLTN ngày 22/5/2025)	- Đề nghị làm rõ khái niệm và phân biệt giữa “quan trắc tài nguyên nước” và “giám sát tài nguyên nước”. Lý do: + Tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước. + Tại mục 2 Chương VI Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định về quan trắc, giám sát khai thác tài nguyên nước, chất lượng nước. + Tại Dự thảo Thông tư quy định về kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước nêu một số thông số như mực nước, lưu lượng, chất lượng nước có nêu trong Thông tư về Giám sát tài nguyên nước.	Dự thảo Thông tư quy định việc quan trắc đối với các yếu tố tự nhiên liên quan đến tài nguyên nước; Theo quy định tại khoản 1 Điều 86 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP: Đối tượng giám sát khai thác tài nguyên nước là các công trình khai thác nước mặt, nước dưới đất, nước biển thuộc trường hợp phải đăng ký, phải có giấy phép khai thác tài nguyên nước và không thuộc phạm vi của Thông tư này.
Tỉnh Hà Nam (CV 1257/SNN&MT_TL ngày 27/5/2025)	- Đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại toàn bộ dự thảo Thông tư quy định kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước và dự báo, cảnh báo nguồn nước để đảm bảo sự thống nhất và tương thích hoàn toàn với Thông tư về Định mức kinh tế - kỹ thuật, đặc biệt là các thuật ngữ và phân loại công việc (do hai Thông tư này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau). - Dự thảo Thông tư có nhiều nội dung hướng dẫn về quy định kỹ thuật quan trắc đã được hướng dẫn và quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	lượng môi trường. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét thống nhất chung các loại mẫu biểu tổng hợp, biên bản trong việc quan trắc nước mặt và nước dưới đất để tránh việc chồng chéo trong quá trình thực hiện việc quan trắc tài nguyên nước và dự báo, cảnh báo nguồn nước với việc thực hiện quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.	
Tỉnh Nghệ An (CV số 3175/SNNMT-KS ngày 28/5/2025)	Để đảm bảo công tác quản lý nguồn nước sử dụng vào mục đích khai thác để sản xuất nước sạch, đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung vào dự thảo nội dung quy định về các trường hợp dự báo, cảnh báo nguồn nước có nguy cơ ô nhiễm phải có thông báo kịp thời cho cơ quan, đơn vị liên quan; đồng thời, yêu cầu nghiên cứu lập phương án đề xuất nguồn nước thô thay thế, đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt liên tục, an toàn vệ sinh môi trường theo đúng quy định.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Bắc Kạn (CV số 1632/SNNMT-TLPCTT ngày 26/5/2025)	- Bổ sung thêm khái niệm “Trữ lượng động”. - Dự thảo Thông tư chưa quy định rõ về chế độ và tần suất quan trắc đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước.	- Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước. - Về chế độ, tần suất quan trắc đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước đã được quy định tại Nghị định 53/2024/NĐ-CP.
Tỉnh Tuyên Quang (CV 1371/SNNMT-ĐCKS ngày 30/5/2025)	Đề nghị dự thảo Thông tư quy định rõ về chế độ quan trắc đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước	Về ý kiến này, cơ quan soạn thảo thấy rằng chế độ quan trắc đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác tài nguyên nước đã được quy định tại Nghị định 53/2024/NĐ-CP.
Tỉnh Đắk Lắk (CV số 2225/SNNMT-CCTLTN ngày)	- Theo Dự thảo đã có quy định đối với công tác quan trắc, một số nội dung cơ bản của việc lấy mẫu quan trắc, do đó kiến nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định rõ đối với việc đơn vị lấy mẫu cần phải có chức năng mới được lấy mẫu quan trắc.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và môi trường.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
03/6/2025)	- Tại Mẫu số 01. Sổ Quan trắc mực nước và Mẫu số 03. Sổ đo ghi lưu lượng nước và lưu lượng chất lơ lửng được ban hành kèm theo Dự thảo Thông tư: kiến nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh cụm từ: “Xã:... Huyện:... Tỉnh:...” để phù hợp với định hướng của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, xã (tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp).	
Tỉnh Hà Giang (CV số 901/SNNMT-CCTL ngày 29/5/2025)	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau: - Đối với mẫu biên bản: <i>Mẫu số 06. Biểu ghi biên bản đo mẫu tại hiện trường; Mẫu số 07. Biên bản lấy mẫu hiện trường.</i> Đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu bổ sung thêm các thông tin như thông số đo, phương pháp đo, đơn vị đo, kết quả đo, vị trí lấy mẫu, phương pháp bảo quản, chai chứa để thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Đối với mẫu báo cáo: <i>Mẫu số 25. Báo cáo kết quả bơm thông rửa công trình quan trắc và Mẫu số 30. Báo cáo xử lý kết quả phân tích chất lượng nước (đối với nhiệm vụ Quan trắc quốc gia tài nguyên nước).</i> Tên nhiệm vụ chưa có cấp tỉnh, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, nghiên cứu mẫu báo cáo đối với cấp tỉnh.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và môi trường.
Thành phố Huế (CV số 7023/UBND-XD ngày 04/6/2025)	- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung ký hiệu của thông số Nhiệt độ nước “T0” thành “Tn” để thống nhất với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn - QCVN 47:2022/BTNMT. - Đề nghị rà soát quy định về độ chính xác của các thông số quan trắc tài nguyên nước (mực nước, nhiệt độ,...) nhằm đảm bảo tính chính xác và thống nhất với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn - QCVN 47:2022/BTNMT. - Ngoài ra, đề nghị nghiên cứu, rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội dung dự thảo Thông tư nhằm đảm bảo mối tương quan và đồng	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước và môi trường.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	bộ với Thông tư 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 do Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc môi trường.	
Tỉnh Thái Nguyên (CV số 2281/SNNMT-TNN ngày 30/5/2025)	Đề nghị bổ sung nội dung quan trắc tài nguyên nước đối với các công trình đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.	Về ý kiến này cơ quan soạn thảo thấy rằng việc quan trắc, giám sát tài nguyên nước đối với các công trình khai thác tài nguyên nước đã được quy định tại Điều 86, Điều 87 Nghị định 53/2024/NĐ-CP
Vụ Hợp tác quốc tế (CV số 319/HTQT ngày 28/4/2025)	Đề nghị đơn vị soạn thảo tham khảo thêm các quy định về kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước và dự báo, cảnh báo nguồn nước của các nước trong khu vực để khi có các hoạt động hợp tác liên quan đến nguồn nước xuyên biên giới thì các quy định kỹ thuật của Việt Nam có sự tương đồng với các nước trong khu vực.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu các quy định kỹ thuật theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Biển và Hải đảo Việt Nam (CV số 408/BHĐ-QLĐTB ngày 5/5/2025)	- Dự thảo Thông tư dự kiến thời gian ban hành vào tháng 9 năm 2025, do đó đề nghị sắp xếp lại tên các tỉnh, thành trong dự thảo theo tên gọi mới theo quy định tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Ngoài ra, xem xét bỏ cấp huyện tại các phần Phụ lục. - Tại phần Phụ lục Danh mục mẫu sản phẩm, cột Ký hiệu nên thay “Mẫu” thành “Mẫu số” do trong toàn bộ dự thảo Thông tư sử dụng từ “mẫu số”. - Rà soát các lỗi kỹ thuật trong dự thảo Tờ trình và Thông tư như: tháng 04, nhiệt độ nước (T0) hay nhiệt độ nước (T0), điểm h khoản 1 điều này	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Chuyển đổi số (CV số 403/CĐS-DL ngày 14/5/2025)	- Cần quy định rõ hình thức lưu trữ số liệu (số hóa dạng *.csv, *.xlsx, *.txt hoặc cơ sở dữ liệu GIS) để phục vụ khai thác, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu các quy định kỹ thuật theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	- Bổ sung yêu cầu bản đồ vị trí các điểm quan trắc, các tuyến đo trong báo cáo tổng hợp kết quả. - Đề nghị xem xét, bổ sung thêm quy định điều kiện công nhận chất lượng thiết bị đo tự động, bán tự động sử dụng trong mạng lưới quan trắc tài nguyên nước. - Xem xét xây dựng Cổng thông tin tích hợp dữ liệu quan trắc nước mặt, nước dưới đất, dự báo cảnh báo để phục vụ chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Luật Tài nguyên nước năm 2023.	định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục thủy sản và Kiểm ngư (CV số 696/TSKN-NTTS ngày 29/5/2025)	- Đề nghị xem xét có sự tham chiếu chéo giữa các điều khoản, đặc biệt là giữa Chương II (Công tác quan trắc) và Chương III (Công tác dự báo, cảnh báo) để làm rõ hơn việc dữ liệu từ quan trắc sẽ được sử dụng như thế nào trong dự báo và cảnh báo. - Dự thảo đã đề cập đến quan trắc tự động, bán tự động. Tuy nhiên, có thể xem xét bổ sung hoặc nhấn mạnh hơn về việc khuyến khích áp dụng các công nghệ quan trắc mới, thông minh (AI, IoT, cảm biến đa thông số) để tăng cường hiệu quả, giảm chi phí nhân công và nâng cao độ chính xác, kịp thời của dữ liệu, đặc biệt với các thông số như TSS, BOD5, N, P là những thông số quan trọng trong quan trắc môi trường nước (trong đó có quan trắc phục vụ cho nuôi trồng thủy sản).	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (CV số 776/TL-TTPC ngày 29/5/2025)	Về Phụ lục: Mẫu số 03 “Sổ ghi đo lưu lượng nước và lưu lượng chất lơ lửng”, phần ghi chú: “Đo bằng lưu tốc kế theo phương pháp 5 điểm” có thể ghi thành “Đo bằng lưu tốc kế” vì có thể thực tế nhiều vùng sông suối trong mùa cạn, độ sâu dòng chảy khá thấp, khó thực hiện theo phương pháp 5 điểm khi đo lưu tốc. Thống nhất hình thức trình bày bìa mẫu báo cáo tại Phụ lục kèm theo.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Vụ Khoa học và Công nghệ	- Tại khoản 1 Điều 2 của Luật Tài nguyên nước năm 2023 quy định “Tài nguyên nước bao gồm nước mặt, nước dưới đất, nước	- Theo quy định tại khoản 1, Điều 51, Luật TNN năm 2023 nêu rõ: Quan trắc tài nguyên nước bao gồm đo đạc,

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
(CV số 414/KHCN ngày 03/6/2025)	mưa và nước biển”, đề nghị làm rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của 02 dự thảo Thông tư “nước biển” có thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của thông tư này để làm cơ sở cho các đơn vị thực hiện quan trắc nước biển áp dụng, thực hiện. - Bổ sung, làm rõ những quy định mới so với các quy định đã có của Thông tư số 19/2013/TT-BTNMT ngày 18/7/2013. Cụ thể, chưa quy định đầy đủ đối với các dạng quan trắc thủ công, bán tự động, tự động cần được làm rõ và lý giải có cơ sở. - Về hồ sơ: đề nghị bổ sung Bảng so sánh Thông tư cũ với dự thảo Thông tư, đặc biệt là các nội dung bổ sung mới.	tính toán lượng mưa, lưu lượng, mực nước, chất lượng nước mặt, nước dưới đất. Do vậy nước biển không thuộc phạm vi, đối tượng của Thông tư này. - Về sự khác biệt của Thông tư này so với Thông tư 19/2013/TT-BTNMT, đó là: + Về phạm vi, đối tượng quy định quan trắc: dự thảo Thông tư này quy định rộng hơn, ngoài cho tài nguyên nước dưới đất còn bao gồm cả tài nguyên nước mặt, cảnh báo, dự báo nguồn nước; + Về nội dung, quy trình thực hiện: được quy định rõ từng bước quy trình, nội dung, phương pháp thực hiện cụ thể cho từng hạng mục công việc; được quy định, áp dụng cho cả công trình quan trắc hiện có và công tác quan trắc trong các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn có liên quan ... Ngoài ra dự thảo Thông tư đã quy định đầy đủ đối với các dạng quan trắc thủ công, bán tự động, tự động; - Các nội dung mới của dự thảo Thông tư này so với Thông tư 19/2013/TT-BTNMT đã được thể hiện rõ trong dự thảo Thông tư, bao gồm một số nội dung chủ yếu như đã nêu trên.
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	- Đề nghị rà soát, tránh quy định chồng chéo gây phức tạp và lãng phí đối với việc quan trắc, dự báo, cảnh báo các yếu tố đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về KTTV do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. - Tại Điều 85 của Nghị định 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước quy định “Chế độ đo lượng mưa tại trạm đo mưa, trạm khí tượng, trạm thủy văn tại công trình đập, hồ chứa	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	có quan trắc KTTV và chế độ đo mực nước, lưu lượng, chất lượng nước, độ mặn tại trạm thủy văn, trạm đo mặn thực hiện theo quy định của pháp luật về KTTV”, do vậy đề nghị việc đo đặc quan trắc các yếu tố nước mặt tại dự thảo Thông tư thực hiện theo quy định của pháp luật về KTTV. - Đề nghị xác định thống nhất các thuật ngữ được sử dụng trong dự thảo Thông tư về dự báo, cảnh báo tài nguyên nước hay dự báo, cảnh báo nguồn nước giữa tên Thông tư, từ Điều 8 đến Điều 12 và từ Điều 26 đến Điều 33.	
Bộ Công Thương (CV số 3847/BCT-ATMT ngày 29/5/2025)	Hồ sơ dự thảo Thông tư chưa làm rõ cơ sở pháp lý, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung, làm rõ căn cứ pháp lý xây dựng và ban hành Thông tư. - Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành nhiều thông tư hướng dẫn kỹ thuật quan trắc liên quan tới nước như quan trắc môi trường (Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT); quan trắc thủy văn (Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT); quan trắc tài nguyên nước dưới đất (Thông tư 19/2013/TT-BTNMT)...Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự thảo Thông tư để đảm bảo thống nhất, tránh trùng lặp với các Thông tư khác đã được ban hành	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước và cảnh báo, dự báo nguồn nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam. (CV số 514/ĐĐBĐVN-CN ngày 9/6/2025)	Tại mẫu số 06. Biểu ghi biên bản đo mẫu tại hiện trường, đề nghị đơn vị bổ sung quy định về hệ tọa độ tại các biểu mẫu có cụm từ “Tọa độ địa lý” để đảm bảo tính thống nhất khi áp dụng.	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
Tỉnh Hải Dương (CV số 2447/SNNMT-TL ngày 30/5/2025)	Biên bản đo mẫu hiện trường, kết quả đo mẫu hiện trường (trang 56): Đề nghị xem xét bổ sung theo bảng kèm theo văn bản như sau: “TT, Thông số, Đơn vị, Phương pháp đo; Kết quả đo, thời gian đo lần 1, thời gian đo lần 2 (nếu có), thời gian đo lần 3 (nếu	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	có)".	
Hội Thủy lợi Việt Nam	- Trùng lặp chức năng: Nội dung của Thông tư, đặc biệt là phần quan trắc, dự báo, cảnh báo tài nguyên nước mặt, có sự giao thoa và trùng lặp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Khí tượng Thủy văn (KTTV) quốc gia. - Sự trùng lặp với nhiệm vụ của ngành Khí tượng Thủy văn Đây là vấn đề lớn nhất của Dự thảo Thông tư. Có sự trùng lặp đáng kể trong các hoạt động sau: a. Quan trắc các yếu tố thủy văn cơ bản: - Trùng lặp: Quan trắc "mức nước" và "lưu lượng" nước mặt là nhiệm vụ cốt lõi và truyền thống của mạng lưới trạm Khí tượng Thủy văn quốc gia do Tổng cục KTTV (Bộ TNMT) vận hành. Việc Thông tư này quy định một mạng lưới quan trắc tài nguyên nước quốc gia khác cũng thực hiện các nhiệm vụ này sẽ dẫn đến: - Lãng phí ngân sách: Hai hệ thống trạm quan trắc có thể được xây dựng song song tại cùng một vị trí hoặc trên cùng một đoạn sông. - Số liệu không thống nhất: Hai cơ quan cùng đo đạc, tính toán có thể đưa ra những chuỗi số liệu khác nhau, gây khó khăn công tác quản lý và nghiên cứu. b. Dự báo, cảnh báo về số lượng nước: - Trùng lặp: Ngành KTTV có chức năng dự báo, cảnh báo lũ, ngập lụt, hạn hán, kiệt cạn dòng chảy. Các yếu tố dự báo trong Thông tư như "Mức nước: theo thời điểm, trung bình, cao nhất, thấp nhất" và "Lưu lượng nước: trung bình, lớn nhất, nhỏ nhất" là những sản phẩm dự báo thủy văn cơ bản mà ngành KTTV vẫn đang thực hiện hàng ngày. - Rủi ro: Việc có hai cơ quan cùng đưa ra bản tin dự báo về mức nước, lưu lượng trên cùng một con sông có thể gây nhiễu loạn	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	thông tin, làm giảm lòng tin của người dân và các cơ quan quản lý	
Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học (CV số 344/BTTN-STCQ ngày 11/06/2025)	Bổ sung thêm trách nhiệm quan trắc	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.
	B. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	
	C. DỰ THẢO TỜ TRÌNH	
Tỉnh Lâm Đồng (CV số 1655/SNNMT-KS ngày 27/5/2025)	Các nội dung đề nghị xem xét bổ sung: - Đề nghị áp dụng Mẫu số 02 (Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật) Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2024 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, cập nhật nội dung trong dự thảo Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.
Bộ Công Thương (CV số 3847/BCT-ATMT ngày 29/5/2025)	Đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị áp dụng mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, cập nhật nội dung trong dự thảo Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.
Vụ Khoa học và Công nghệ (CV số 414/KHCN ngày 03/6/2025)	Về sự cần thiết ban hành Thông tư: - Cơ sở pháp lý: đề nghị bổ sung rõ điểm, khoản, Điều của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước để làm cơ sở cho việc xây dựng dự thảo từng Thông tư. - Cơ sở thực tiễn: tại dự thảo Tờ trình của Thông tư nêu đã có Thông tư ban hành trước đó là Thông tư số 19/2013/TT-BTNMT ngày 18/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về quy định kỹ thuật quan trắc tài nguyên nước dưới đất.	- Tiếp thu chỉnh sửa bổ sung theo ý kiến góp ý. - Thông tư này được xây dựng để phù hợp với Luật TNN năm 2023 mới được ban hành, trong đó bao gồm cả tài nguyên nước mặt, nước dưới đất, cảnh báo, dự báo nguồn nước, trong khi đó Thông tư số 19/2013/TT-BTNMT được xây dựng theo Luật TNN năm 2012 (đã hết hiệu lực) và chỉ cho riêng lĩnh vực nước dưới đất nên không còn phù hợp so với Luật TNN năm 2023.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Do vậy, đề nghị xem xét hình thức ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung để đưa những nội dung chưa quy định thay vì ban hành Thông tư mới.	
Cục Khí tượng Thủy văn (CV số 428/KTTV-QLDB ngày 4/6/2025)	Tại mục sự cần thiết ban hành Thông tư đề nghị: - Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đối với đánh giá “để triển khai công tác quan trắc tài nguyên nước mặt, các đơn vị đã thực hiện theo Thông tư số 26/2012/TT BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn nhưng còn nhiều bất cập do công tác thủy văn khác với tài nguyên nước” do hiện nay Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn (trong đó đã quy định cụ thể kỹ thuật quan trắc các yếu tố: mực nước, lưu lượng, lưu lượng chất lơ lửng) đã thay thế Thông tư số 26/2012/TT BTNMT, ngoài ra, còn có các Thông tư khác liên quan đến quy định về quan trắc tài nguyên nước mặt như: + Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường (trong đó đã quy định cụ thể về phương pháp quan chặc chất lượng nước mặt trong đó có các yếu tố như: pH, nhiệt độ nước (T0), hàm lượng oxi hòa tan (DO), độ dẫn điện (EC), thông số phân tích chất lượng nước mặt trong phòng thí nghiệm). + Thông tư số 49/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn. - Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung đối với đánh giá “Đối với công tác dự báo, cảnh báo tài nguyên nước, hiện nay chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định kỹ thuật cho dạng công tác này” do hiện nay, đối	Cơ quan soạn thảo đã rà soát, nghiên cứu và chỉnh sửa theo hướng phù hợp các quy định về quan trắc tài nguyên nước theo quy định pháp luật về tài nguyên nước.

ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG DỰ THẢO / Ý KIẾN GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	với công tác dự báo, cảnh báo nguồn nước tại dự thảo Thông tư đã có các Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành như: + Thông tư số 08/2022/TT-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về loại bản tin và thời hạn dự 2 báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (trong đó đã quy định cụ thể về thời hạn và nội dung bản tin dự báo, cảnh báo nguồn nước). + Thông tư số 25/2022/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm (trong đó đã quy định cụ thể về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo xu thế, mức độ xâm nhập mặn nước mặt). + Thông tư số 27/2023/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường (trong đó đã quy định cụ thể về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo nguồn nước cho các thời hạn dự báo). + Thông tư số 46/2024/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (trong đó tại Điều 27, 28, 29 và 30 đã quy định cụ thể về phương pháp đánh giá bản tin dự báo, cảnh báo nguồn nước	
Cục Chăn nuôi và Thú y (CV số 947/CNTY-KHCMMT ngày 09/6/2025)	Về dự thảo Tờ trình: Cơ quan soạn thảo áp dụng Mẫu số 02 (Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật) Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2024 của Chính phủ “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.	Tiếp thu ý kiến, cơ quan soạn thảo đã rà soát, cập nhật nội dung trong dự thảo Tờ trình theo mẫu số 02 Phụ lục IV Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.